

THÀNH LẬP NHÓM HỢP TÁC CÔNG TỬ NGÀNH HÀNG LÚA GẠO VIỆT NAM

1. Sự cần thiết

- “ Thực trạng liên kết sản xuất lúa gạo có nguy cơ không bền vững
- “ Các bên liên quan thiếu sự hợp tác
- “ Cơ hội
 - “ Quyết định số : 2258 /QĐ-BNN-HTQT ngày 23/6/22 thành lập nhóm đối tác công tư hợp tác lúa gạo PPP
 - “ Các bên tham gia có nhu cầu liên kết, hợp tác
 - “ “Đòn bẩy” Công nghệ nông nghiệp, công nghệ thông tin bùng nổ, chính sách hỗ trợ..
 - “ Tham gia đề án 1 triệu ha lúa, đề án vùng nguyên liệu



2. Chức năng Nhóm

Nhóm hợp tác PPP lúa

- “ Tổ chức phối hợp liên ngành trực thuộc Bộ NN và PTNT, gồm các đại diện của khối công- tư, liên kết chặt chẽ giữa các tác nhân
- “ để quản lý và hỗ trợ phát triển ngành lúa gạo theo hướng cạnh tranh cao, chất lượng, vệ sinh an toàn, giá trị gia tăng, hiệu quả kinh tế, bền vững về xã hội và môi trường.



Văn phòng

- “ Văn phòng Nhóm điều phối bao gồm các cán bộ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và một số chuyên gia hỗ trợ khi cần thiết, được phân công nhiệm vụ theo quyết định của Ban điều phối.
- “ Số lượng thành viên và chuyên gia của nhóm có thể thay đổi theo yêu cầu phát triển của từng giai đoạn.
- “ Nhiệm vụ
 - 4 Thực hiện các hoạt động thông tin, truyền thông, hợp tác quốc tế.
 - 4 Thực hiện các công việc hành chính (công văn, hồ sơ, tổ chức họp, hội thảo...)
 - 4 Tổng hợp báo cáo và kế hoạch về hoạt động và tài chính của Ban.



Nguyên tắc hoạt động

- “ Nhóm Điều phối làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bàn bạc tập thể các vấn đề liên quan trên cơ sở kết luận được trên 50 % thành viên tán thành;
- “ Mỗi năm, Nhóm tổ chức họp các thành viên 02 lần để báo cáo kết quả hoạt động, phê duyệt kế hoạch 6 tháng tiếp theo; có thể triệu tập họp bất thường theo yêu cầu của Trưởng Ban;
- “ Nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban dựa trên kinh phí lồng ghép của Cục, Viện và các cơ quan có đại diện tham gia Ban điều phối, hỗ trợ của các thành viên, nhà tài trợ.
- “ Các tiểu ban chủ động bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên khi cần thiết.



Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu, đề xuất với Bộ NNPTNT chiến lược, quy hoạch phát triển ngành hàng,
2. Giúp Bộ định hướng, phối hợp hoạt động và nguồn lực để phát triển ngành lúa gạo bền vững;
3. Giúp Bộ trưởng chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức/cá nhân có liên quan để phát triển ngành hàng lúa gạo Việt Nam theo quy định của pháp luật;
4. Giúp Bộ trưởng chỉ đạo thực hiện quy hoạch phát triển bền vững ngành lúa gạo cả nước; hướng dẫn chỉ đạo các địa phương rà soát, xây dựng quy hoạch phát triển ngành lúa gạo theo Quyết định số 555/QĐ/BNN-TT ngày 26/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Đề án cơ cấu ngành lúa gạo Việt Nam đến năm 2025 và 2030;
5. **Tham gia đề án 1 triệu ha lúa**
6. Tham gia, thực hiện đánh giá Chương trình, Dự án... liên quan đến ngành lúa gạo Việt Nam;
7. Tham gia, tổ chức, thực hiện các hoạt động nghiên cứu, xúc tiến thương mại, xúc tiến hợp tác công tư, thông tin thị trường, khuyến nông, ...cho các hoạt động trong ngành lúa gạo Việt Nam;
8. Cung cấp và chia sẻ thông tin, thực hiện các hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực cho đối tác trong ngành lúa gạo theo quy định của pháp luật;



Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Nhóm điều phối Ban điều phối : **Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia; Đại diện Công ty TNHH Bayer Việt Nam; (Co-chair)**

2. Ủy viên: Đại diện của các tổ chức sau:

- 01 đại diện Cục Trồng trọt;
- 01 đại diện Vụ Hợp tác Quốc tế;
- 01 đại diện Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản;
- 02 đại diện Doanh nghiệp lúa gạo trong nước;
- 02 đại diện Doanh nghiệp lúa gạo ngoài nước;
- 02 đại diện tổ chức nông dân.(HTX)



4: Cơ cấu tổ chức (tiếp)

3. Cơ chế lựa chọn các ủy viên:

Ban điều phối (Trung tâm Khuyến nông Quốc gia sẽ gửi văn bản tới các cơ quan liên quan đề nghị cử nhân sự các ủy viên, hoàn thiện hồ sơ trình Bộ trưởng Quyết định thành lập Ban Điều phối, cụ thể như sau:

1-Ban chính sách

2. Ban thị trường và Tổ chức sản xuất

3. Khoa học công nghệ và Khuyến nông

Có chức năng tham mưu, giúp việc Ban trong việc quản lý, điều hành và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thành phần gồm đại diện nhà nước và tư nhân.

Quy chế hoạt động của Ban điều phối và cơ cấu tổ chức, bộ máy, chức năng nhiệm vụ, quy chế hoạt động của các tiểu ban chuyên môn nghiệp vụ do Trưởng ban điều phối quy định.





: công việc tiếp theo

- “ Xây dựng kế hoạch hành động nhóm
- “ Họp thông qua kế hoạch hành động
- “ Thực hiện các dự án phối hợp (NAEC và Bayer)
- “ Dự án GIZ, các bên khác







Vietnam Bayer Forward Farm *Mô hình đầu tiên tại ASEAN*

*Trung tâm xúc tiến ứng dụng khoa
học kỹ thuật trên cây lúa: Dự án
hợp tác giữa Bayer và Bộ
NN&PTNT*

Ngày 3 tháng 3 năm 2023





Thành lập để giải quyết các thử thách

Toàn diện và hữu hình, thể hiện nền nông nghiệp hiện đại & bền vững

- Thực hiện với người nông dân tại trang trại của họ, tăng uy tín
- Nằm gần các Trung tâm nông nghiệp-chính trị-xã hội quan trọng
- Có hiểu biết sâu về thông tin cụ thể của trang trại và thực tiễn dựa vào cơ sở khoa học
- Quyết định của địa phương & nguồn lực thực hiện, hướng dẫn toàn cầu & nguồn lực cho khởi nghiệp truyền thông cơ bản và các dự án đặc biệt
- Mạng lưới toàn cầu bao gồm 25 trang trại tại 14 quốc gia tại châu Âu, châu Mỹ Latin, châu Á và đang phát triển!

ĐỔI MỚI VÀ THỰC HÀNH TỐT NHẤT TRONG H

Nền tảng kiến thức để thực hiện thực hành đổi mới tốt nhất cho nông nghiệp bền vững.

HỢP TÁC NÔNG DÂN

Môi trường đích thực với các nông dân độc lập được lựa chọn trên toàn cầu.

HIỂU BIẾT & ĐỐI THOẠI

Kinh nghiệm hữu hình mang lại hiểu biết sâu sắc & tạo điều kiện đối thoại giữa các nông dân, tất cả các nhóm cùng sở thích và Bayer.



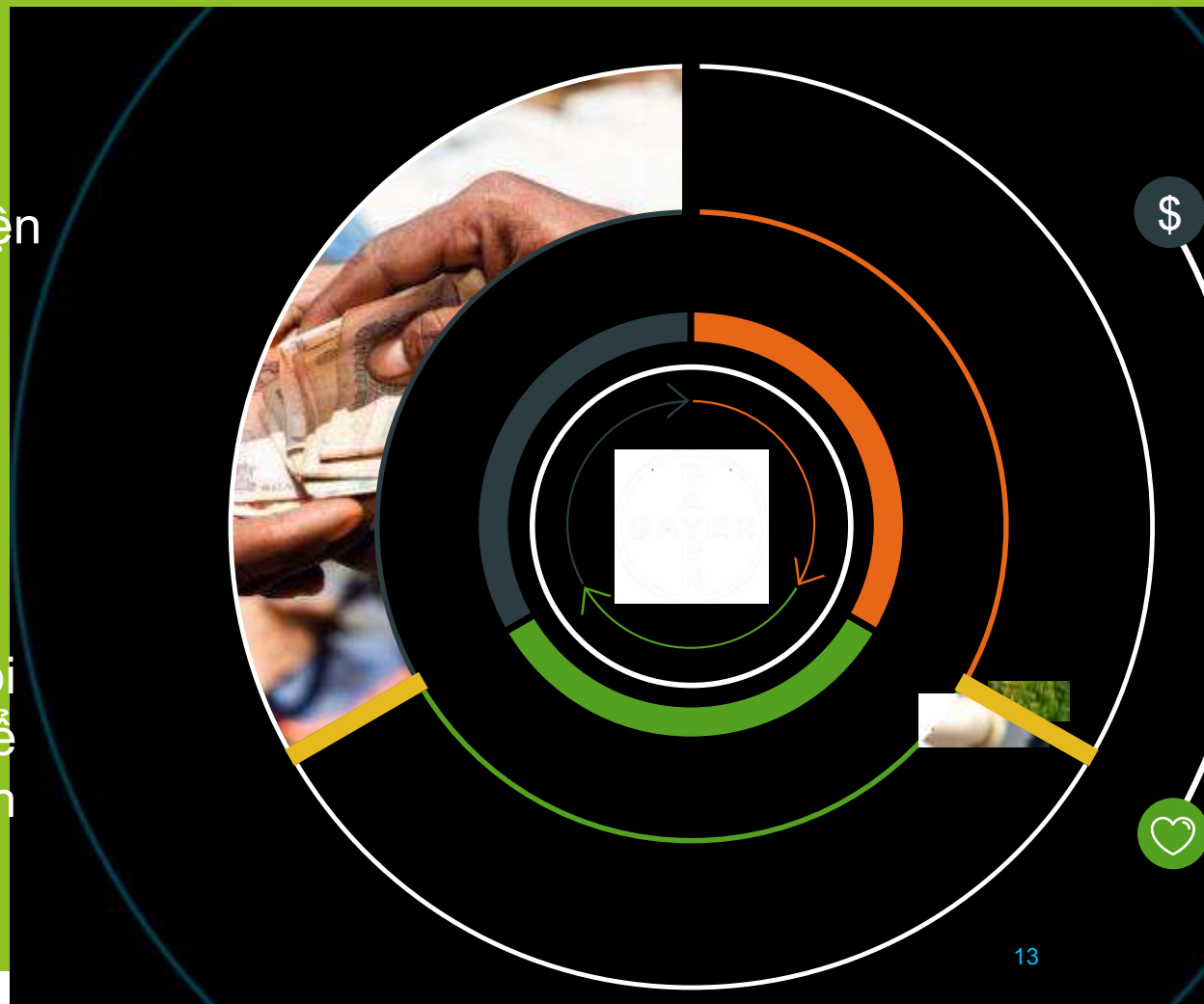


Các trụ cột của nông nghiệp bền vững

Ở Bayer Forward Farming, chúng tôi có cách nhìn toàn diện về

Nông nghiệp bền vững

tập trung vào cải thiện môi trường, xã hội và kinh tế để vượt qua các thách thức toàn cầu trong nông nghiệp



Thành công về kinh tế

Tăng lợi nhuận cho người nông dân

Trách nhiệm đối với môi trường

Bảo vệ môi trường

Trách nhiệm đối với xã hội

Nâng cao chất lượng sống của con người



Đóng góp của chúng tôi cho nền nông nghiệp bền vững

Bản chất hoạt động kinh doanh của chúng tôi - được xây dựng dựa vào sự đổi mới, các thực hành tốt nhất và sự quan tâm



/// Lợi ích của trình diễn

Chăm sóc cây trồng

Giải pháp phù hợp và nông học



Hạt giống

Tầm quan trọng & lợi ích của hạt giống chất lượng cao & các giải pháp xử lý hạt giống



Các sản phẩm tiên tiến & bảo vệ cây trồng sinh học

Tầm quan trọng & lợi ích, tăng cường quản lý cỏ dại/sâu bệnh tổng hợp



Các giải pháp công nghệ số

Quản lý nguồn lực & nhiệm vụ một cách thông minh và hiệu quả



Các dịch vụ

Liên quan đến đề cập ở phía trên (lựa chọn giống, chẩn đoán & giám sát, chuyên môn về kỹ thuật số)

Chăm sóc hành tinh & con người

Quản lý chủ động



An toàn và phúc lợi cho người nông dân

Bảo vệ & công nghệ (ví dụ để thực hiện, các dụng cụ bảo hộ lao động), đào tạo & tập huấn



Tối ưu các ứng dụng

Liều lượng chính xác, giảm trôi & công nghệ mới (ví dụ máy bay không người lái)



Thúc đẩy đa dạng sinh học

Canh tác bảo tồn, các cây trồng tạo thảm phủ, nơi cư trú, luân canh cây trồng



Giảm xói mòn đất

Canh tác bảo tồn, các dải đệm, các đập nhỏ



Bảo vệ nguồn nước

Tiết kiệm nước và quản lý nước thải (ví dụ Phytobac®)

Cùng nhau chăm sóc

Thúc đẩy các quan hệ đối tác

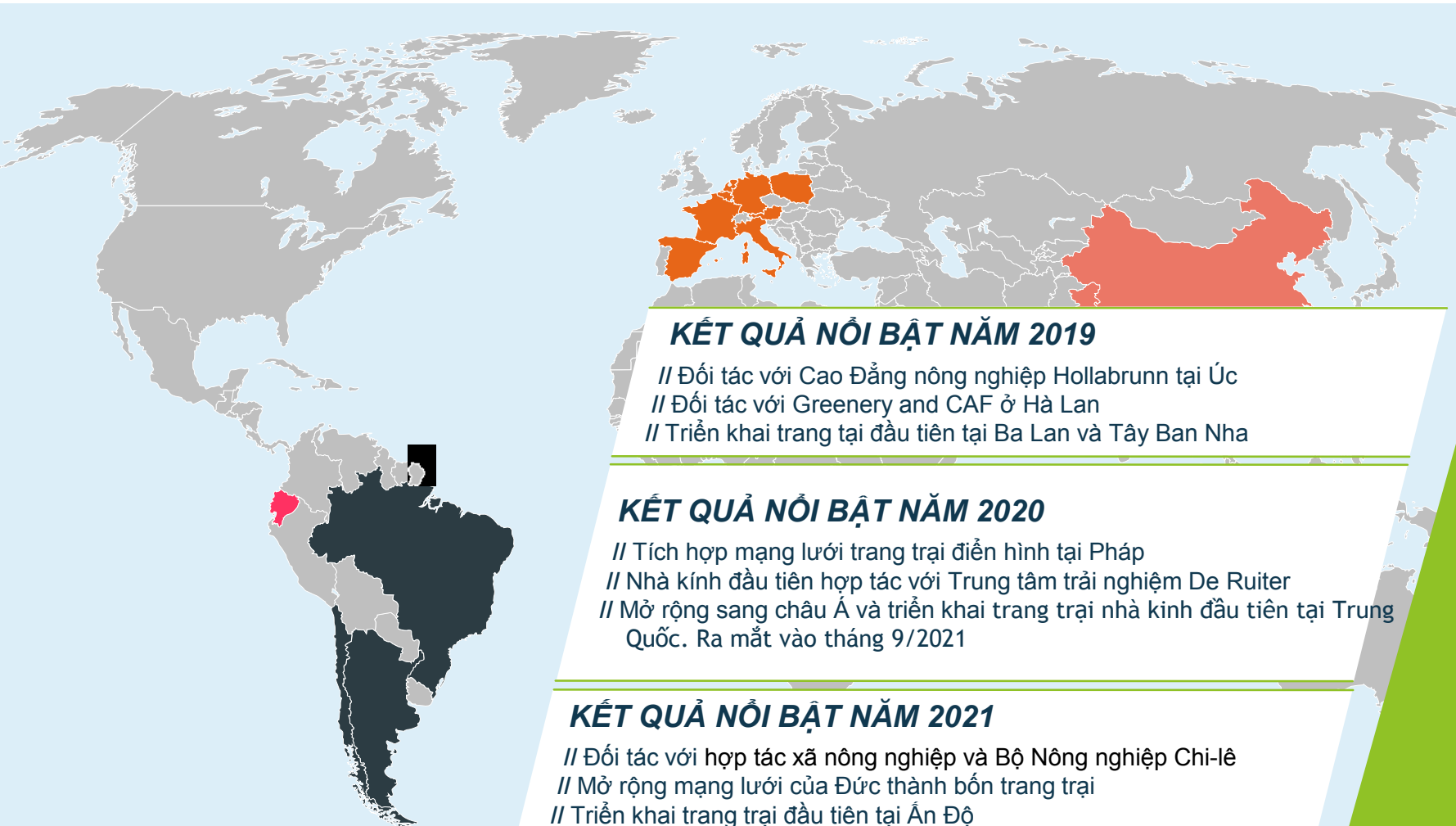


Mở rộng chuyên môn và cung cấp giải pháp

Chuỗi giá trị, các trung tâm nghiên cứu, các trường đại học và các tổ chức khác

Mạng lưới Bayer Forward Farming

2022: 25 trong 14 nước



KẾT QUẢ NỔI BẬT NĂM 2019

- // Đối tác với Cao Đẳng nông nghiệp Hollabrunn tại Úc
- // Đối tác với Greenery and CAF ở Hà Lan
- // Triển khai trang trại đầu tiên tại Ba Lan và Tây Ban Nha

KẾT QUẢ NỔI BẬT NĂM 2020

- // Tích hợp mạng lưới trang trại điển hình tại Pháp
- // Nhà kính đầu tiên hợp tác với Trung tâm trải nghiệm De Ruiter
- // Mở rộng sang châu Á và triển khai trang trại nhà kính đầu tiên tại Trung Quốc. Ra mắt vào tháng 9/2021

KẾT QUẢ NỔI BẬT NĂM 2021

- // Đối tác với hợp tác xã nông nghiệp và Bộ Nông nghiệp Chi-lê
- // Mở rộng mạng lưới của Đức thành bốn trang trại
- // Triển khai trang trại đầu tiên tại Ấn Độ

MỸ LATIN (5)

- | | |
|------------------|-------------|
| Ác-hen-ti-na (1) | Chi-lê (2) |
| Brazil (1) | Ecuador (1) |

Châu Âu (18)

- | | |
|------------|-----------------|
| Úc (1) | Ý (1) |
| Bỉ (1) | Ba Lan (1) |
| Pháp (6) | Tây Ban Nha (1) |
| Đức (4) | |
| Hà Lan (3) | |

Châu Á Thái Bình Dương (2)

- | |
|----------------|
| Trung Quốc (1) |
| Ấn Độ (1) |



Bayer Forward Farming xây dựng dựa trên sự hợp tác đa chức năng để thu hút các bên có liên quan bao gồm cả các khách hàng



Đổi mới & giải pháp phù hợp

Quản lý chủ động

Nông nghiệp số

Chuyển giao kiến thức

Bền vững



Trung tâm xúc tiến ứng dụng khoa học kỹ thuật trên cây lúa của Bayer



Đối tác



Người trồng



Phân phối



Chuỗi lương thực thực phẩm



Các Viện nghiên cứu



Các cấp có thẩm quyền & các nhà hoạch định chính sách



Truyền thông & công chúng

CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN



Cảm ơn!

////////

“ Tham gia đối thoại tại

“ www.forwardfarming.com





Hợp tác
Đức

DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT



DỰ ÁN TRUNG TÂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO XANH VIỆT NAM

GREEN INNOVATION CENTRE VIET NAM (GIC VIET NAM)

Cần Thơ, 3.3.2023

Thực thi bởi:

giz Deutsche Gesellschaft
für Internationale
Zusammenarbeit (GIZ) GmbH



Green
Innovation
Centre
Viet Nam



NỘI DUNG

- I. Tổng quan GIC**
- II. Thực hiện 2021-2022**
- III. Hoạt động 2023**

Tổng quan dự án GLC Việt Nam

GIC Viet Nam | 2021-2024

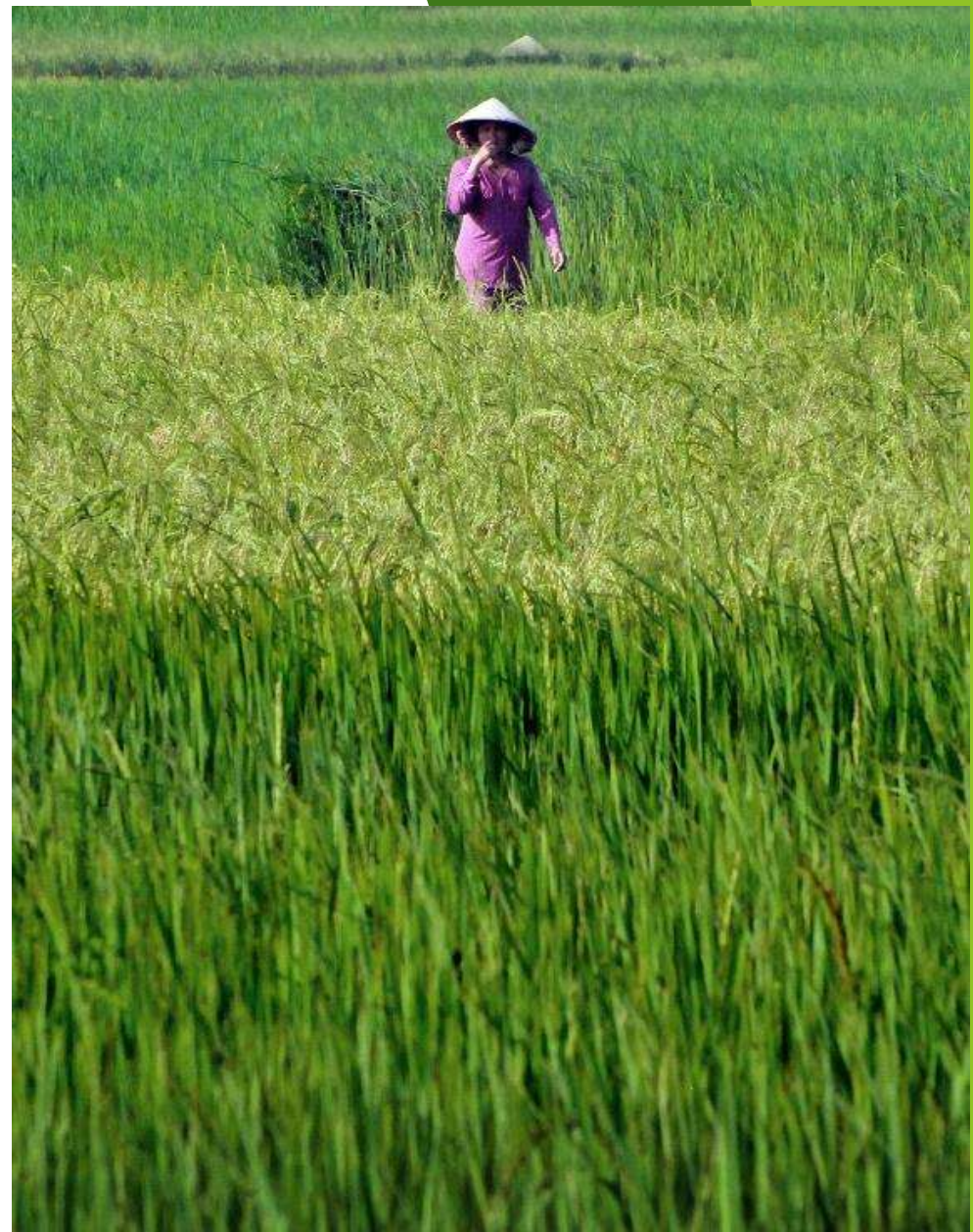


Implemented by:



Bối cảnh

- “ ,Các Trung tâm Đổi mới Sáng tạo Xanh trong Nông nghiệp và Thực phẩm’ (GIC) là chương trình toàn cầu được GIZ triển khai thực hiện thay mặt Bộ Kinh tế hợp tác và Phát triển CHLB Đức. Dự án hoạt động tại 15 quốc gia tại châu Phi và châu Á và đang góp phần vào cam kết toàn cầu của Chính phủ Đức trong việc chống lại nạn đói, suy dinh dưỡng và phát triển nông thôn bền vững.
- “ Dự án hỗ trợ thúc đẩy và nhân rộng các giải pháp đổi mới sáng tạo (ĐMST) trong chuỗi giá trị nông sản, dựa vào nhu cầu và năng lực của từng quốc gia, thông qua đẩy mạnh tìm kiếm và điều chỉnh các giải pháp và mô hình kinh doanh khả thi, đồng thời kết nối các đối tác công - tư tận dụng hiệu quả và nhân rộng các giải pháp ĐMST.



17-Mar-23

Trang 21

Mục tiêu phát triển

- Dự án ,Trung tâm Đổi mới Sáng tạo Xanh tại Việt Nam‘ (GIC Viet Nam) là một trong những hỗ trợ của hợp tác phát triển của Chính phủ Đức đối với nhiệm vụ chính trị của Chính phủ Việt Nam trong nỗ lực chuyển đổi vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu (BĐKH) và đảm bảo phát triển kinh tế bền vững. Dự án được thiết kế phù hợp với Nghị quyết số 120/ NQ-CP về phát triển bền vững vùng ĐBSCL.
- Để có thể đạt được mục tiêu cải thiện thu nhập cho 20.000 nông hộ, thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu, và tạo thêm giá trị gia tăng từ các nguồn lực sẵn có, dự án tập trung vào hai chuỗi giá trị chủ lực lúa gạo và xoài.
- Thông qua các mối quan hệ hợp tác DMST ở các cấp từ địa phương, khu vực ĐBSCL đến cấp trung ương, đồng thời qua các kết nối thị trường cho lúa gạo và trái cây, thúc đẩy các giải pháp canh tác tiết kiệm nước, thích ứng với BĐKH và hỗ trợ các đối tác kinh doanh tư nhân, thu nhập của nông dân sẽ được cải thiện và tạo việc làm mới.

Tổng quan

- Dự án GIC tại Việt Nam được thực hiện với sự hợp tác của Cục kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), và Ban quản lý dự án tại các tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Hậu Giang, Kiên Giang, Sóc Trăng và TP. Cần Thơ.
- Tổng kinh phí dự án là 7 triệu EURO, thời gian thực hiện: 2020 - 2024



Các lĩnh vực hoạt động chính của dự án



Tác động và các chỉ số kết quả

“ Ở cấp độ nông hộ, hợp tác xã, các doanh nghiệp vừa và nhỏ

Chất lượng nông sản của 20.000 nông dân trong chuỗi giá trị lúa và xoài ở 6 tỉnh được cải thiện bền vững (Các chỉ số đánh giá: Lượng thuốc BTVTV sử dụng, dư lượng thuốc BTVTV, lượng nước sử dụng, lượng khí nhà kính phát thải);

Thu nhập của 20.000 nông dân được hỗ trợ tăng, trong đó thu nhập từ trồng lúa tăng 15% và trồng xoài tăng 20% (Các chỉ số đánh giá: lợi nhuận ròng trên 1 kg sản phẩm bán ra hàng năm)

60% số nông dân được hỗ trợ áp dụng các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu để giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu;

Hiệu quả kinh doanh của 80% số **doanh nghiệp và hợp tác xã** tham gia dự án được cải thiện thể hiện qua 3/5 **chỉ số đánh giá chính** (doanh thu, lượng khách hàng, các mối quan hệ đối tác, chi phí sản xuất và đầu tư);

Tạo ra 200 **việc làm mới** từ các doanh nghiệp được dự án hỗ trợ, trong đó có 30% việc làm cho thanh niên và 30% việc làm cho phụ nữ.

17-Mar-23



Các hoạt động và kết quả giai đoạn 2021 - 2022

Triển khai tại 6 tỉnh



Implemented by:



1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch với Ban QLDA GIC 6 tỉnh 2020 và 2021

	Kỹ thuật (SRP, Organic, MRL/IPM & mô hình)				
	Tổng số	Số lượng nông dân SRP	Số nông dân hữu cơ	Số nông dân IPM - MRL/ 1P5G	Mô hình
Total	10945	4460	1500	4985	44

Đang tiến hành 2023 (ongoing 2023)

SRP Authorized Training Kit qua Công Viên SRP Quốc Tế Khóa 1 và Khóa 2.pdf - Adobe Acrobat Pro (34-bit)

Home Tools SRP Authorized Training Kit...

giz

Danh sách giảng viên SRP Quốc tế Khóa 1 và Khóa 2

Danh sách giảng viên đạt Khẩu 1

STT	Họ tên	Tên	Vị trí	Đơn vị	Tỉnh	Nơi quá trình	
1	ĐC	Lê Thị	Hà	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
2	ĐC	Điền	Điền	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
3	ĐC	Nguyễn Thanh	Thúc	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
4	ĐC	Lê Thị Thuần	Thúc	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
5	ĐC	Lê Minh	Thúc	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
6	ĐC	Lê Châu	Tú	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
7	ĐC	Nguyễn Thị Xuân	Hùng	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
8	ĐC	Lê Chí	Chung	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
9	ĐC	Nguyễn Thị	Hà	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
10	ĐC	Điền	Thúc	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
11	ĐC	Bùi Thị Huyền	Thúc	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
12	ĐC	Bùi Văn Ngọc	Thúc	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
13	ĐC	Nguyễn Thị Ngọc	Thúc	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
14	ĐC	Phạm Văn Hồ Anh	Thúc	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
15	ĐC	Nguyễn Thị Anh	Thúc	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
16	ĐC	Trần Thị Liên	Thúc	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt
17	ĐC	Nguyễn Thị	Thúc	Cán bộ	Chi cục T8&SVTV	Hồng Tráp	Đạt

Logo of the German Government and the German Development Cooperation (GIZ) are visible.

2. Hoạt động đào tạo giảng viên SRP ủy quyền 2021

Driving Sustainable Rice Cultivation: Understanding the SRP Standard and Performance Indicators

December 13-16, 2021

Logo of the German Government and the German Development Cooperation (GIZ) are visible.

KHOA HỌC

IRRI EDUCATION SRP

HƯỚNG DẪN CANH TÁC LÚA GAO BỀN VỮNG: TÌM HIỂU TIÊU CHUẨN LÚA GAO BỀN VỮNG SRP VÀ CÁC

chức năng Huấn luyện cho cán bộ kỹ thuật BTVT và khuyến nông của 6 tỉnh/thành phố tham gia dự án là Cần Thơ, An Giang, Sóc Trăng và Đồng Tháp, Hậu Giang, Tiền Giang.

Huấn luyện giảng viên SRP quốc tế

Nội dung	Thời gian thực hiện
1. Khóa 1 SRP	13-16/12/2021
2. Khóa 2 SRP	17-20/1/2022

1. Danh sách giảng viên SRP đính kèm theo tỉnh.
(vui lòng xem trang tiếp theo)

Kết quả tất cả 34 học viên khóa 1 và khóa 2 đã đạt chứng nhận SRP quốc tế do ban thư ký Diễn đàn lúa gạo bền vững SRP cấp với mức điểm 95%-100%. Chúng tôi trân trọng kính báo và rất mong nhận được sự hợp tác của Quý ban trong thời gian sắp tới để triển khai các hoạt động kỹ thuật SRP dự án được triển khai thuận lợi.

Trân trọng cảm ơn,

Ông Jens Treffner

Friedrich-Ebert-Allee 32 • 38
53113 Bonn, Germany
T +49 228 44 60-0
F +49 228 44 60-17 66

Dag Hammarskjöld-Weg 1 - 5
65760 Eschborn, Germany
T +49 61 95 79-0
F +49 61 95 79-11 15

E: info@giz.de
I: www.giz.de

Bảng ký hoạt động tại
Tòa án địa phương (Amtsgericht)
Bonn, CHLB Đức
Số CK: HRB 16364
Tòa án địa phương (Amtsgericht)
Frankfurt am Main, CHLB Đức
Số CK: HRB 12364

Chủ tịch Hội đồng Giám sát
Martin Jäger

Ban Giám đốc Điều hành
Torja Gönner (Tướng Ban)
Ingrid-Gabriela Hoyer
Thorsten Bär - GUT v. I.

2. Hoạt động đào tạo giảng viên SRP ủy quyền 2021

Danh sách giảng viên dự khóa 2

Nhà TT	Đơn vị	Họ	Tên	Vị trí	Đơn vị	Thành	Kết quả thi
1	GR	Đinh Thị	Phượng	Cán bộ	Chi cục PTNT	Kiên Giang	Đạt
2	GR	Lưu Thái	Phu	Cán bộ	Chi cục TT và BVTV	Kiên Giang	Đạt
3	GR	Đỗ Quốc	Khang	Cán bộ	Trung tâm Khuyến Nông	Kiên Giang	Đạt
4	GR	Nguyễn Lâm	Kim	Cán bộ	Chi cục TT và BVTV	Hải Phòng	Đạt
5	GR	Lương Ngọc	Hồng Ngọc	Cán bộ	Chi cục TT và BVTV	Hải Phòng	Đạt
6	GR	Vũ Thanh	Mạnh	Cán bộ	Trung tâm Khuyến Nông	An Giang	Đạt
7	GR	Vũ Trung	Kiên	Cán bộ	Chi cục TT và BVTV	An Giang	Đạt
8	GR	Tiến Thị	Sơn	Cán bộ	Chi cục TT và BVTV	An Giang	Đạt
9	GR	Nguyễn Tiến	Quốc Tuấn	Cán bộ	Trung tâm Khuyến Nông	Cần Thơ	Đạt
10	GR	Lê Nguyễn Q	Quốc Hưng	Cán bộ	Chi cục TT và BVTV	Cần Thơ	Đạt
11	GR	Hoa Hòa	Đức	Cán bộ	Chi cục TT và BVTV	Cần Thơ	Đạt
12	GR	Vũ Thị	Hồng Nhung	Cán bộ	Trung tâm Khuyến Nông	Sóc Trăng	Đạt
13	GR	Nguyễn Văn	Quốc	Cán bộ	Trung tâm Khuyến Nông	Sóc Trăng	Đạt
14	GR	Vương Bình	Vân	Cán bộ	Chi cục TT và BVTV	Sóc Trăng	Đạt
15	GR	Vũ Thị	Ngân Thiệu	Cán bộ	Trung tâm Khuyến Nông	Đồng Tháp	Đạt
16	GR	Phan Anh	Ti	Cán bộ	Chi cục TT và BVTV	Đồng Tháp	Đạt
17	GR	Nguyễn Văn	Uyển	Cán bộ	Chi cục TT và BVTV	Đồng Tháp	Đạt




LỊCH TRÌNH VÀ MÔ TẢ KHÓA HỌC




HƯỚNG DẪN CANH TÁC LÚA GẠO BỀN VỮNG; TÌM HIỂU TIÊU CHUẨN LÚA GẠO BỀN VỮNG SRP VÀ CÁC CHỈ SỐ THỰC HÀNH



3. Xây dựng tài liệu huấn luyện SRP cho giảng viên và nông dân



giz Deutsche Gesellschaft
für Internationale
Zusammenarbeit (GIZ) GmbH



Module giới thiệu



giz Deutsche Gesellschaft
für Internationale
Zusammenarbeit (GIZ) GmbH



Module 1

3. Xây dựng tài liệu huấn luyện SRP cho giảng viên và nông dân



giz Deutsche Gesellschaft
für Internationale
Zusammenarbeit (GIZ) GmbH



Module 2



giz Deutsche Gesellschaft
für Internationale
Zusammenarbeit (GIZ) GmbH



Module 3

3. Xây dựng tài liệu huấn luyện SRP cho giảng viên và nông dân 2C



Module 4

17-Mar-23

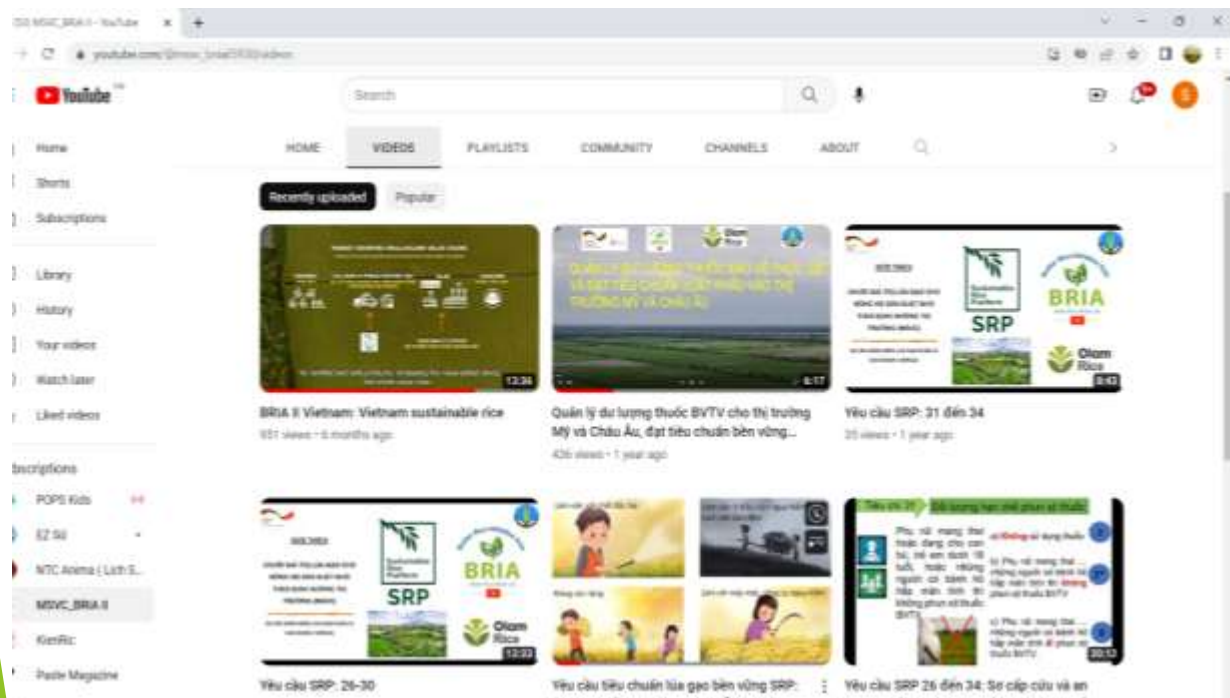
Trang 32

4. Huấn luyện trực tiếp SRP cho nông dân năm 2022



4. Huấn luyện giáp tiếp SRP cho nông dân năm 2022

Thông qua kênh SRP youtube



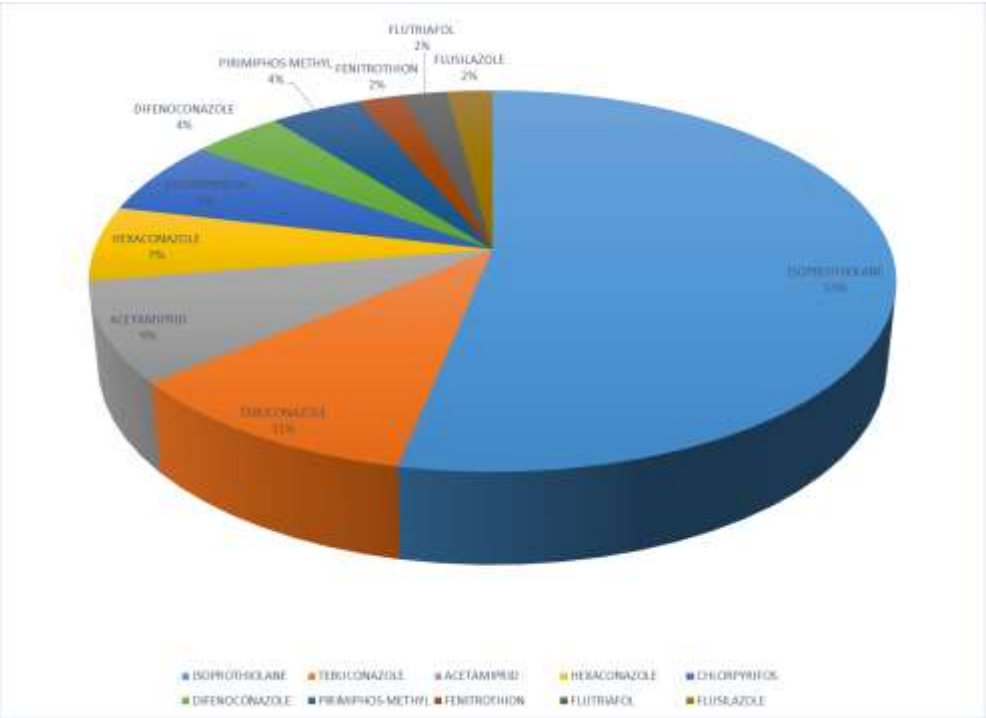
GIC tiếp tục duy trì và cập nhật thông tin SRP online training

COVER
PAGE/CHANNEL

<https://www.youtube.com/channel/UC75x6wOfl6mPDBzfiovM1cg/videos>

	Cập nhật
Gần 5000 người xem 59 người đăng ký	2/2023
12 videos	2022

5. Thực hiện mô hình SRP (giảm MRL/IPM, áp dụng AWD)



No.	A.I	EFSA tolerances	CFR/ EPA tolerances
1	ACETAMIPRID	0.01*	0.01*
2	CHLORPYRIFOS	0.05*	0.1
3	DIFENOCONAZOLE	3	7
4	FENITROTHION	0.05*	#N/A
5	FLUSILAZOLE	0.01*	#N/A
6	FLUTRIAFOL	1.5	0
7	HEXACONAZOLE	0.01*	0
8	ISOPROTHIOLANE	5	0
9	PIRIMIPHOS-METHYL	0.5	#N/A
10	TEBUCONAZOLE	1	0
11	PROPICONAZOL	1.5	7
12	PYMETROZINE	0.05*	#N/A
13	TRICYCLAZOLE	0.01*	3
14	THIAMETHOXAM	0.01*	0.02
		EFSA: European Food Safety Authority	
		CFR: Code of Federal Regulations	
		EPA: United States Environmental Protection Agency	

More about US..

Red flag list (Import alert by FDA (US Food & Drug Administration) - Detention without physical examination



Firms, products and/or countries are subject to Detention without Physical Examination (DWPE) under an import alert.

Category	Technical	Listed Tolerance	Notes	Supplier PHI	#of All Red Flags	Viet Rice Red Flagged	Most Recent Red Flag for Viet Rice
F	Flutriafol	0	40CFR180.629	14	4	1	10/8/2018
F	Difenoconazole	7	40CFR180.475	N/A	72	2	12/15/2011
F	Tricyclazole	3	40CFR180.678	14	23	1	5/15/2019

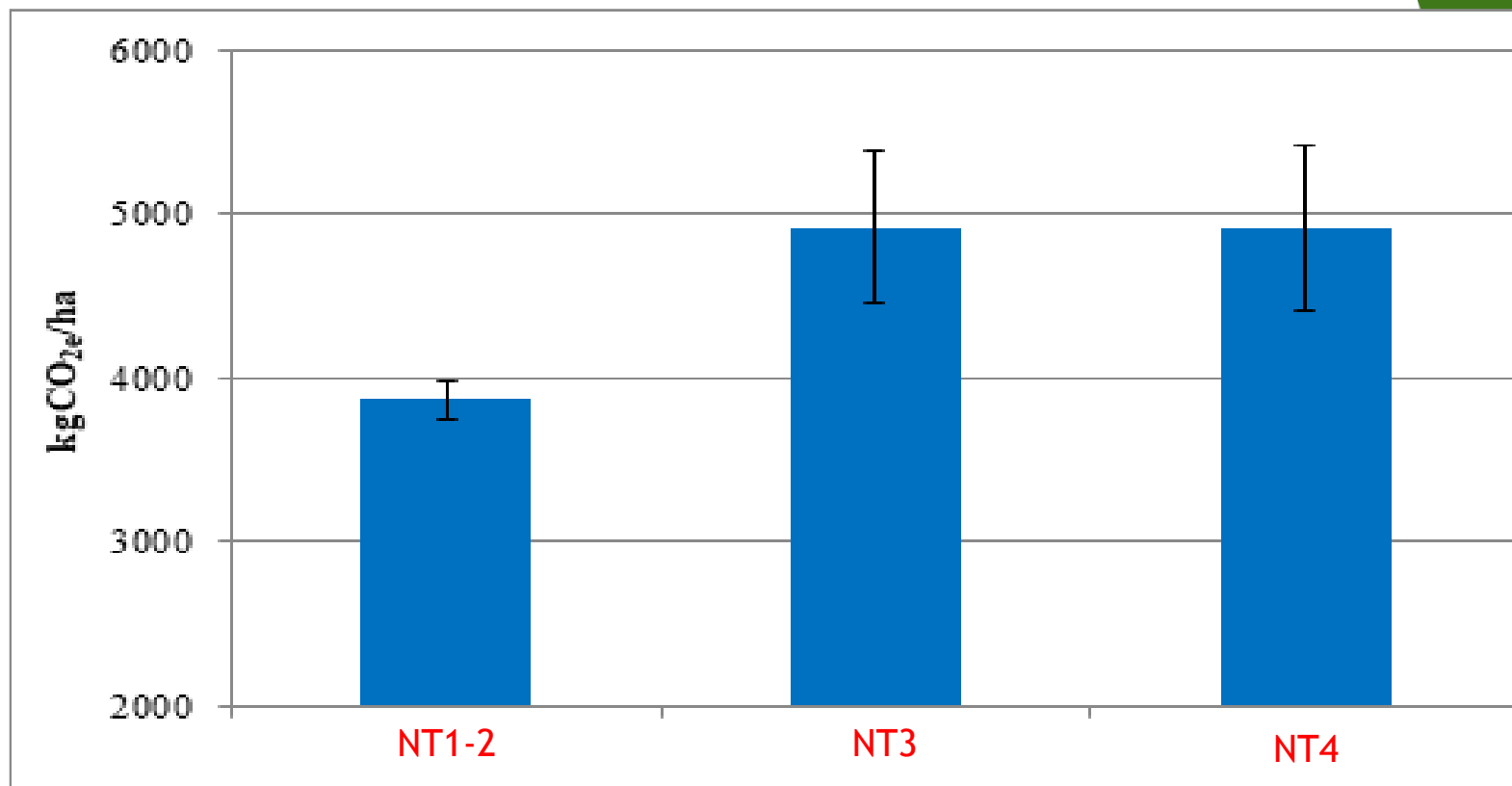
Các mô hình SRP (carbon-phát thải thấp), Hữu cơ, Kiểm soát dư lượng



Cần Thơ 2022-2023



Kết quả phân tích trong phòng thí nghiệm áp dụng phương pháp thu mẫu khí và phân tích Gas chromatograph (8610C, SRI Instruments, CA, USA)



Tổng phát thải CH_4 và N_2O quy đổi $\text{kgCO}_2\text{e/ha}$

NT1-2: SRP 100 và 1P5G

NT3-4 Thực hành nông dân



Công cụ thu thập và ước lượng khí phát thải trên diện rộng GIC 6 tỉnh, 2022

	2022	Baseline 2021	2022 change compared with baseline
Agregrated income (VND/ha/year):	65,433,176.25	67,800,000.00	-3%
Agregrated income (EURO/ha/year):			
2. Productivity (tons/ha/season)	7.36	7.34	0%
3. Water use (m3/ha/season)	2967	3500	-15%
4. Chemical use (kg/ha/season)	396	475	-17%
5. GHG emission (kg CO2eq/season/ha)	4332	9900	-56%

Hiệu quả kinh tế SRP 100 vs Canh tác theo nông dân

STT	Diễn giải	ĐVT	Đơn giá	Ruộng SRP	Ruộng nông dân	ĐVT: đồng/ha	
				Thành Tiền	Thành Tiền	Chênh lệch	%
III	TỔNG CHI PHÍ (I+II)			22.372.200	27.997.500	5.625.300	20,1
IV	NS (kg/ha)			8.150	7.750	400	kg
V	Giá bán (đồng/kg)			7.850	7.850	7.850	Lúa khô
	Giá thành (vnd/kg)			2.745	3.613	đồng/kg lúa	
VI	TỔNG THU			63.977.500	60.837.500	-3.140.000	5,2
VII	LỢI NHUẬN			41.605.300	32.840.000	-8.765.300	(26,7)

Các mô hình SRP, Hữu cơ với kiểm soát dư lượng



Kiên Giang, 2022

Các mô hình SRP, Hữu cơ với kiểm soát dư lượng



An Giang

Các mô hình SRP, Hữu cơ với kiểm soát dư lượng



Đồng Tháp

6. Thực hiện huấn luyện công cụ tính toán khí phát thải G và thu thập dữ liệu tính toán GHG



7. Cơ giới hóa

	Máy cắt liên hợp				
Tỉnh	Tổng số	HTX nhận máy	Theo dõi dịch vụ cung cấp dịch vụ (ha/năm 2023)	Huấn luyện sử dụng máy	Chịu trách nhiệm
Kien Giang	1	1		Kubota & LBTT	Ban GIC Kien Giang
Hau Giang	1	1		Kubota & LBTT	Ban GIC Hau Giang
Soc Trang	1	1		Kubota & LBTT	Ban GIC Sóc Trăng
Total	3	3			



8. Quản lý rơm rạ và giảm khí phát thải

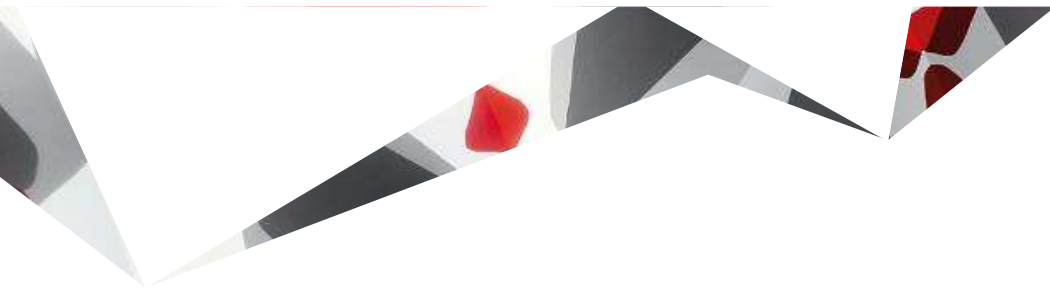
	Máy đào phân hữu cơ				
	Tổng số	HTX nhận máy	Theo dõi sản lượng sản xuất (tấn)	Huấn luyện kỹ thuật + sử dụng máy	Chịu trách nhiệm
An Giang	1	1		IRRI & Phan Tấn	Ban GIC An Giang
Dong Thap	1	1		IRRI & Phan Tấn	Ban GIC Dong Thap
Can Tho	1	1		IRRI & Phan Tấn	Ban GIC Can Tho
Kien Giang	1	1		IRRI & Phan Tấn	Ban GIC Kien Giang
Total	4	4			



9. Hoạt động quản lý dinh dưỡng đất thông minh

	Quản lý dinh dưỡng đất thông minh				
	Bộ soil test kit	Máy đo dinh dưỡng	Huấn luyện cán bộ kỹ thuật	Mô hình QL DD đất thông minh	Chịu trách nhiệm
An Giang	75	1	20	1	CTU
Dong Thap	75	1	20		CTU
Can Tho	75	1	20		CTU
Kien Giang	75	1	20	2	CTU
Hau Giang	75	1	20	1	CTU
Soc Trang	75	1	20	1	CTU
Total	450	6	120	5	





Các hoạt động năm 2023

Triển khai tại 6 tỉnh



Implemented by:



Ưu tiên 2023

1. Hoạt động huấn luyện nông dân SRP 2023
2. Hoạt động xây dựng quản lý nội bộ cho HTX
3. Hoạt động áp dụng đánh giá SRP bằng APPs cho giảng viên ủy quyền SRP
4. Tài liệu huấn luyện giảm khí phát thải GHG trong canh tác lúa cho Hợp tác xã
5. Phát hành và in ấn tài liệu SRP cho giảng viên và SRP cho nông dân 2023





GIC Việt Nam
Thank you!

**Deutsche Gesellschaft für
Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH**

Trụ sở chính tại Bonn và Eschborn, CHLB Đức

**Dự án Trung tâm Đổi mới Sáng tạo Xanh trong
Nông nghiệp và Thực phẩm Việt Nam (GIC Việt Nam)**
Tầng 4, Tòa nhà Đức, 33 Lê Duẩn, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
T: +84 283 823 9811
l: <https://www.giz.de/en/worldwide/32209.html>

RIZE



Không chỉ công nghệ, chúng tôi đầu tư cả vào con người...



GIỚI THIỆU

RIZE là một công ty khởi nghiệp công nghệ nông nghiệp được hỗ trợ bởi các chuỗi giá trị hàng đầu với tầm nhìn nhằm nhân đôi thu nhập cho người nông dân trồng lúa gạo và giảm một nửa lượng khí thải nhà kính từ canh tác lúa gạo vào năm 2030.

RIZE cung cấp các giải pháp cho tất cả các vấn đề nông nghiệp của nông dân như: tài chính đầu vào, kỹ thuật canh tác, chuyên gia cây trồng và khả năng tiếp cận thị trường.



...và tìm kiếm đối tác dài hạn cho sự sáng tạo vô tận



Sứ mệnh của RIZE là **thiết lập một đối thoại** cho phép người nông dân châu Á canh tác lúa gạo một **cách khoa học, hiệu quả và sinh thái thân thiện** với môi trường.



Mục tiêu của RIZE là hoàn thành tiêu chuẩn hóa và số hóa **2 triệu ha lúa ở Đông Nam Á** vào năm 2028, tăng thu nhập cho người nông dân trồng lúa gạo **lên gấp 1,5 lần**, đồng thời giảm **20 triệu tấn khí các bon (CO2)** hàng năm.

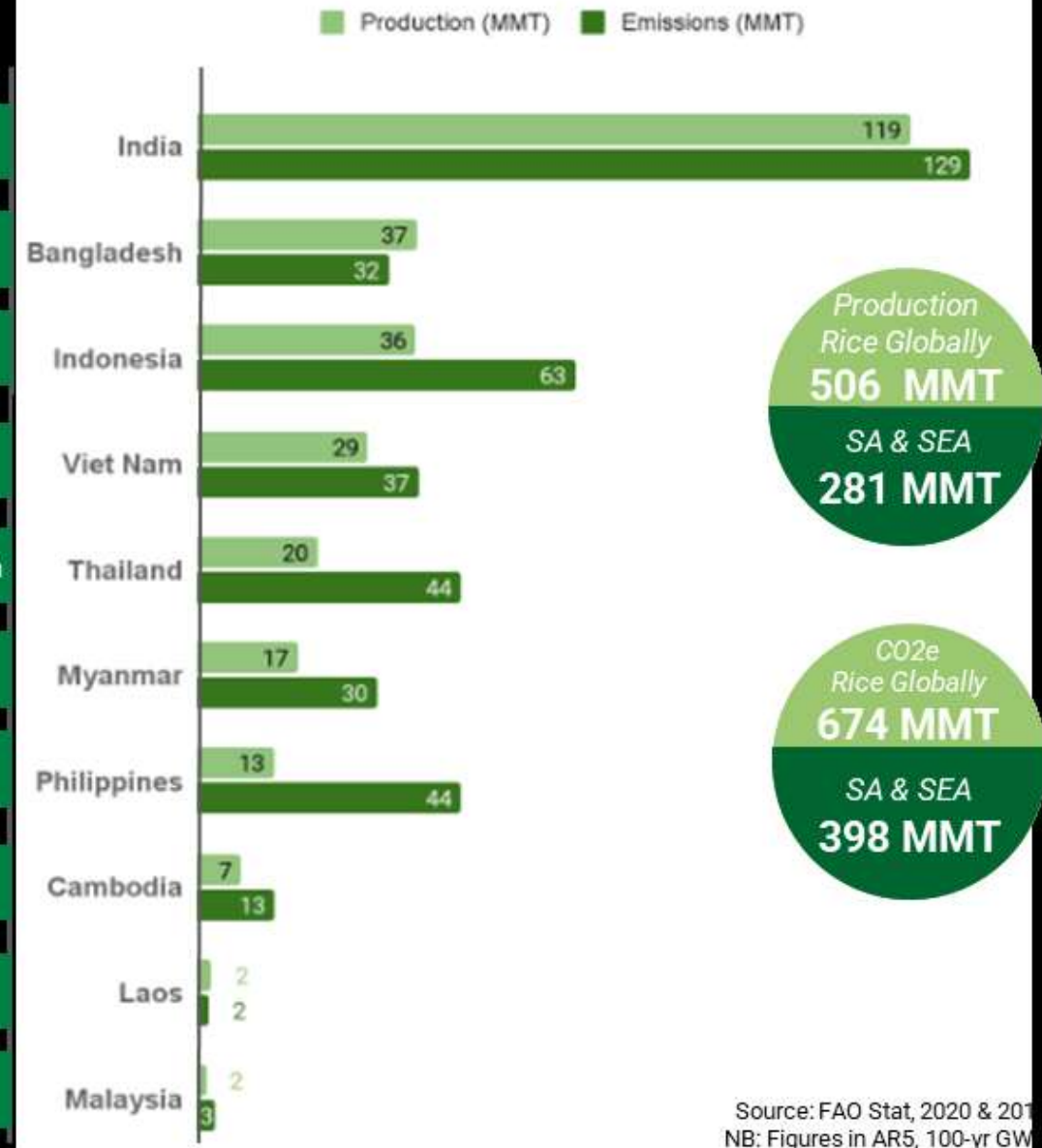
Thực trạng

CƠ HỘI GIẢM PHÁT THẢI:

1,25

là tiềm năng giảm phát thải (CO₂e/ha) được điều chỉnh bởi kết quả từ các phòng thí nghiệm.

Chúng tôi muốn tăng cường giảm khí nhà kính (GHG) với trình độ khoa học ngày nay, đồng thời phát triển công nghệ tốt hơn trong tương lai.



Source: FAO Stat, 2020 & 201
NB: Figures in AR5, 100-yr GW

Tiếp cận trực tiếp với các chuyên gia
nông nghiệp về dịch bệnh, các gợi ý để
bảo vệ và nâng cao năng suất

Mô hình cấp cao



Liên kết với bên sử
dụng sản phẩm



Đầu vào tài chính
từ nông dân tiên tiến
để đặt hàng từ ứng dụng



Cung cấp ứng dụng (app)
cho nông dân tiên tiến



Hỗ trợ ảo cho các thực tiễn
và kỹ thuật canh tác

Tiến độ thực hiện đến nay

► 01.

Đạt được

- 60 nông dân, 70 ha như hiện nay
- Dự kiến 1.500 nông dân tham gia, 2.000 ha vào tháng 5



02.

Thực hiện thí điểm

Giảm 76% phát thải



03.

Thực thi và các kết quả

100% nông dân hài lòng với kết quả





Chúng tôi cung cấp...

Cho người nông dân



Kết nối với nhà cung
ứng **phân bón chất
lượng cao**

Kết nối với các đơn
vị **thu mua có uy tín**



Kỹ thuật canh tác
thích hợp với từng
khu vực

**Chẩn đoán sâu
bệnh** cho cây lúa



**Sổ canh tác điện
tử**, giúp dễ dàng
theo dõi, lên lịch
trình máy móc, dự
báo sản xuất



Tiếp cận các sản
phẩm **tài chính và
bảo hiểm** dành riêng
cho lúa gạo

Cho nhà cung cấp

RIZE giúp

- **Kết nối và tư vấn các sản phẩm chất lượng cao** phù hợp với vùng miền cho người nông dân
- **Cung cấp nền tảng kỹ thuật số** giúp cho đơn vị bán hàng trực tiếp cho nông dân với chi phí thấp

=> Giúp cho đơn vị **mở rộng thị trường và tăng doanh thu**





Mục tiêu lớn nhất:

Chuyển đổi chuỗi giá trị lúa gạo

Cho người mua

RIZE cung cấp **nền tảng số** giúp các đơn vị/doanh nghiệp **kết nối** với vùng nguyên liệu thô, lên kế hoạch mua và sản xuất, **truy xuất** nguồn gốc và chất lượng đầu vào một cách dễ dàng.



Các đối tác chính



Quỹ đầu tư của Bill Gates

Xác định và đầu tư vào các giải pháp biến đổi khí hậu chuyển đổi



Viện nghiên cứu
lúa quốc tế



Viện lúa đồng bằng
Sông Cửu Long



Công ty đầu tư nền tảng với mục tiêu đẩy nhanh quá trình khử khí các bon, hướng tới một thế giới tương lai không phát thải ròng.

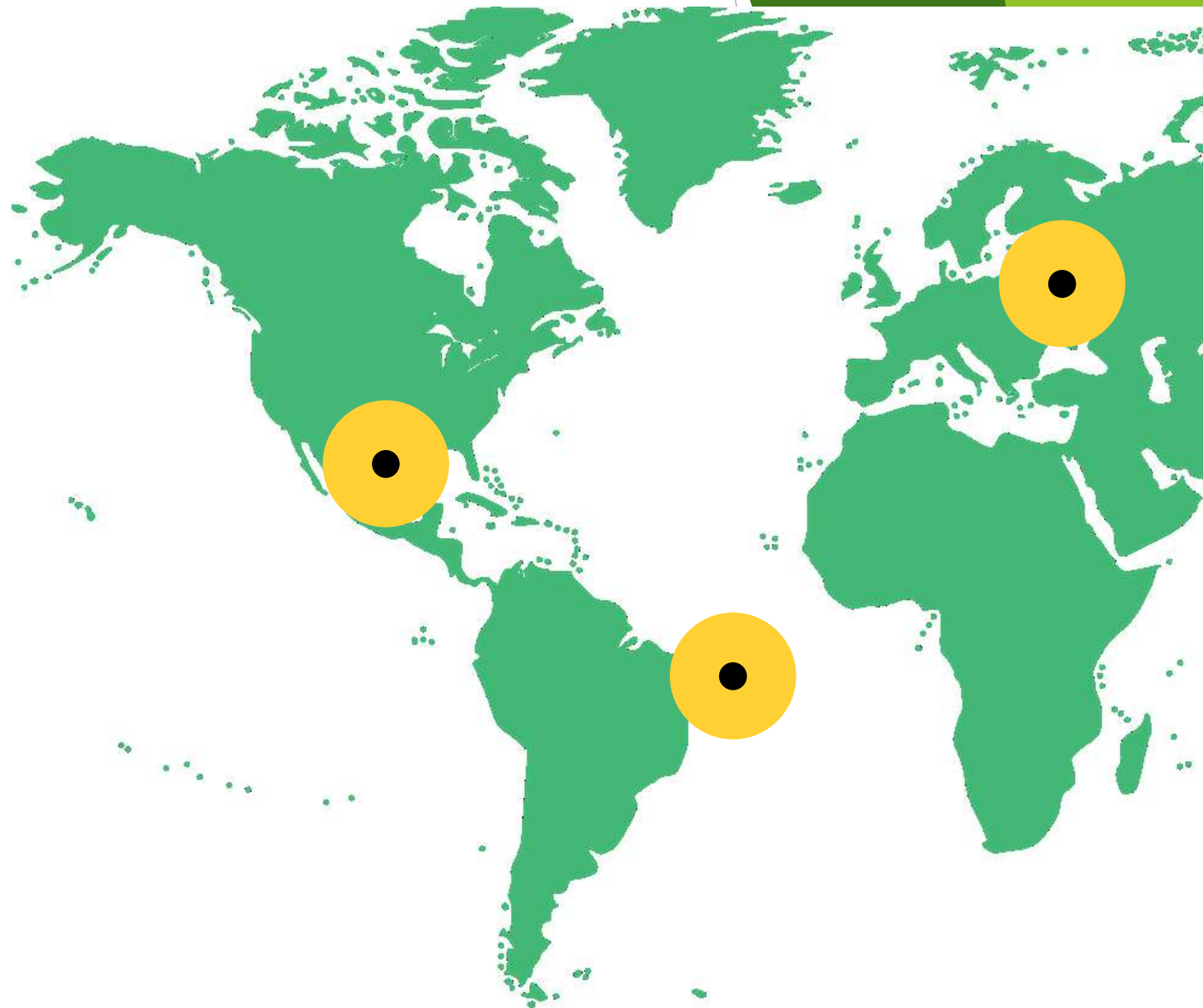


Quỹ đầu tư của chính phủ Singapore

Tiếp cận kiến thức khu vực, kinh nghiệm đầu tư và thị trường, nguồn lực.

**Chúng tôi mong muốn
cùng bạn tiến xa**

...và trở thành nhà lãnh đạo trong quá
trình chuyển đổi ngành lúa gạo theo
hướng hiện đại và bền vững.





**Liên hệ với chúng
tôi**



(+84)857713516



pham@wavemaker.vc



<https://wavemakerimpact.com/>



PHÂN TÍCH VỀ GIỚI VÀ CH GIÁ TRỊ THÍCH ỨNG VỚI B ĐỒI KHÍ HẬU TRONG CHU GIÁ TRỊ LÚA GẠO Ở VIỆT N

TS. Nguyễn Anh Phong
Trung tâm Thông tin PTNNNT
Viện Chính sách và Chiến lược PTNNNT
Cần Thơ, 3/3/2023



NỘI DUNG

Giới thiệu

Phát hiện chính

Khuyến nghị

Giới thiệu về dự án

- “ Tên dự án: Phục hồi xanh của ASEAN thông qua bình đẳng và trao quyền (AGREE)
- “ Nguồn vốn: Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Quốc tế (IDRC)
- “ Khung thời gian: tháng 1 năm 2022 đến tháng 6 năm 2024
- “ Thành viên: Grow Asia, CPSA Campuchia, PPSA Philippines và PSAV Việt Nam
- “ Mục tiêu: Cung cấp thông tin về quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế các-bon thấp trong lĩnh vực nông nghiệp của ASEAN nhằm thúc đẩy sinh kế và cơ hội việc làm xanh cho phụ nữ nhằm hỗ trợ kế hoạch phục hồi sau đại dịch COVID-19 của các nước ASEAN



Thông tin chung

“ Việt Nam là nước xuất khẩu gạo lớn thứ 3 trên thế giới trong năm 2022, giá trị xuất khẩu gạo ước tính đạt hơn 7,1 triệu tấn, trị giá 3,46 triệu USD (MARD, 2022), tuy vậy xuất khẩu gạo cũng bị ảnh hưởng nặng bởi biến đổi khí hậu (WB 2021).

“ Phụ nữ đóng vai trò quan trọng trong sản xuất nông nghiệp và ứng phó với biến đổi khí hậu (nông nghiệp chiếm đến 36,1% lao động nữ (GSO, 2021).

Vẫn còn những khác biệt trong việc tiếp cận nguồn lực, cơ hội, trách nhiệm và quyền lợi, đặc biệt là trong việc hạn chế khả năng của phụ nữ áp dụng những sáng kiến nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu.

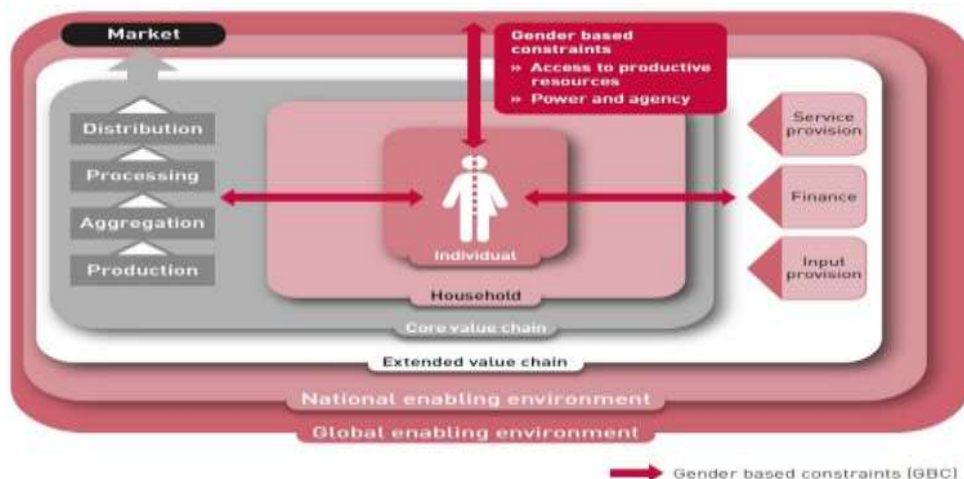


Mục tiêu

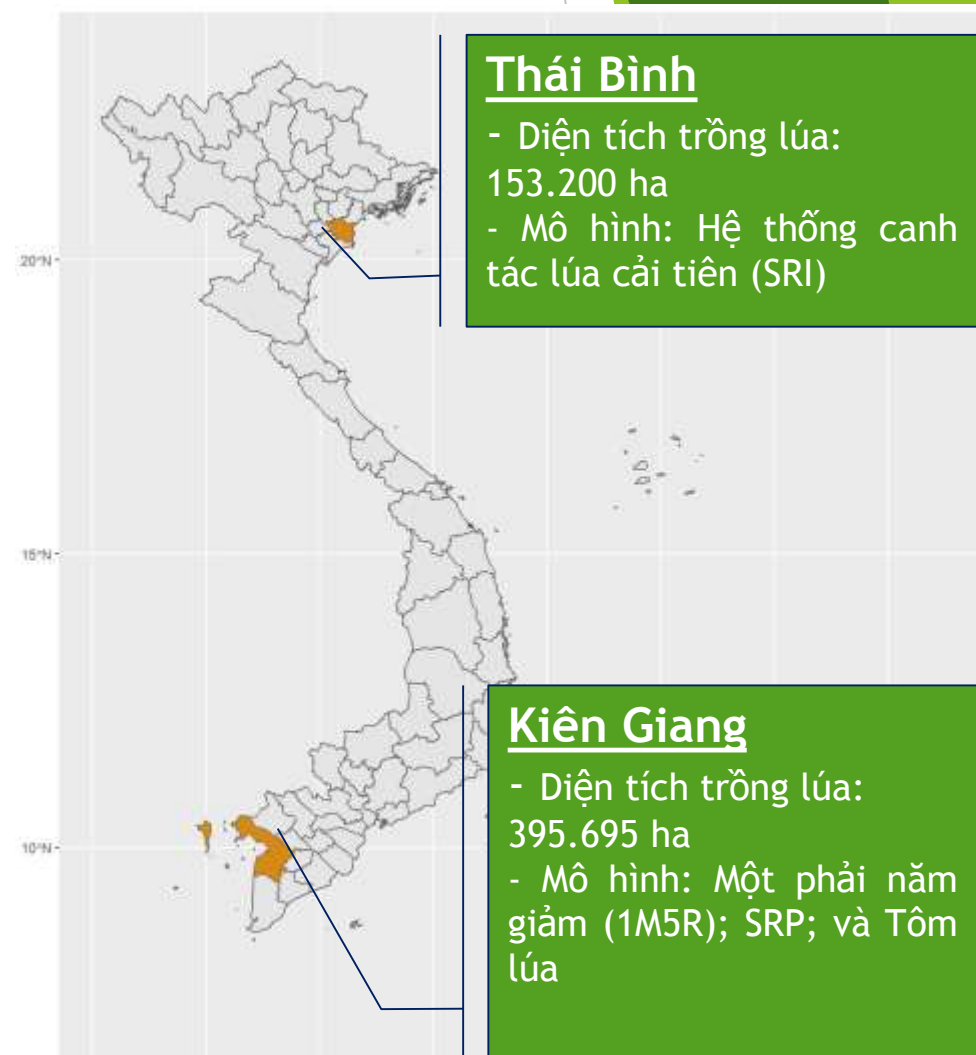
- Xác định vai trò của phụ nữ và nam giới, những người tham gia trong chuỗi giá trị lúa gạo, trong giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu;
- Xác định những rào cản và thách thức cản trở khả năng của phụ nữ và nam giới tham gia và tiếp cận nguồn lực, cơ hội trong các chuỗi giá trị lúa gạo các bon thấp;
- Xác định các thực tiễn đổi mới hoặc giải pháp giúp phụ nữ và nam giới vượt qua các hạn chế về giới trong chuỗi giá trị lúa gạo;
- Xác định điểm đầu vào để thúc đẩy và mở rộng việc trao quyền cho phụ nữ cũng như chuyển đổi giới trong các chuỗi giá trị lúa gạo các bon thấp.

Phương pháp luận

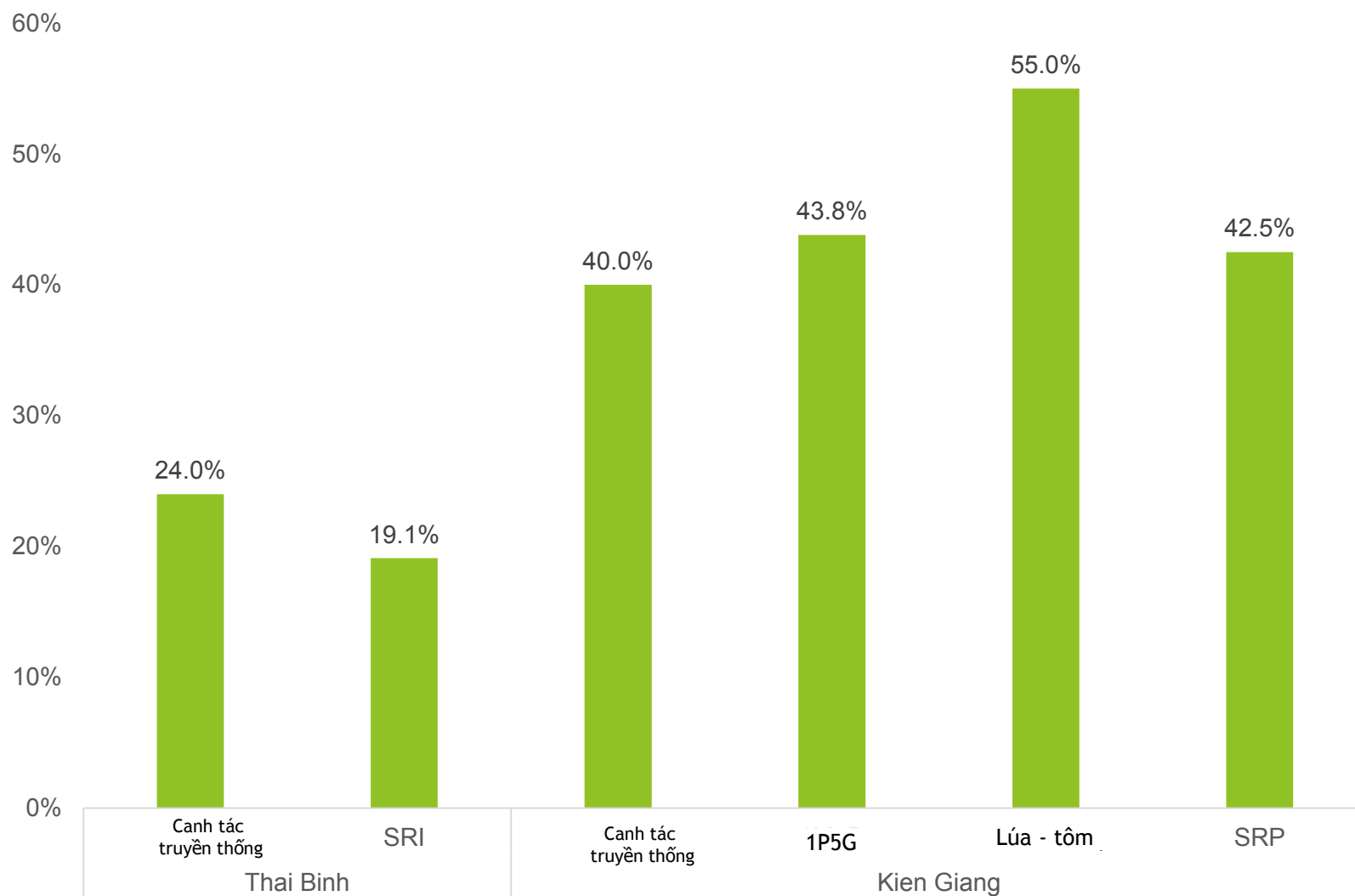
Khung chuỗi giá trị gắn với giới (GSVC) của FAO



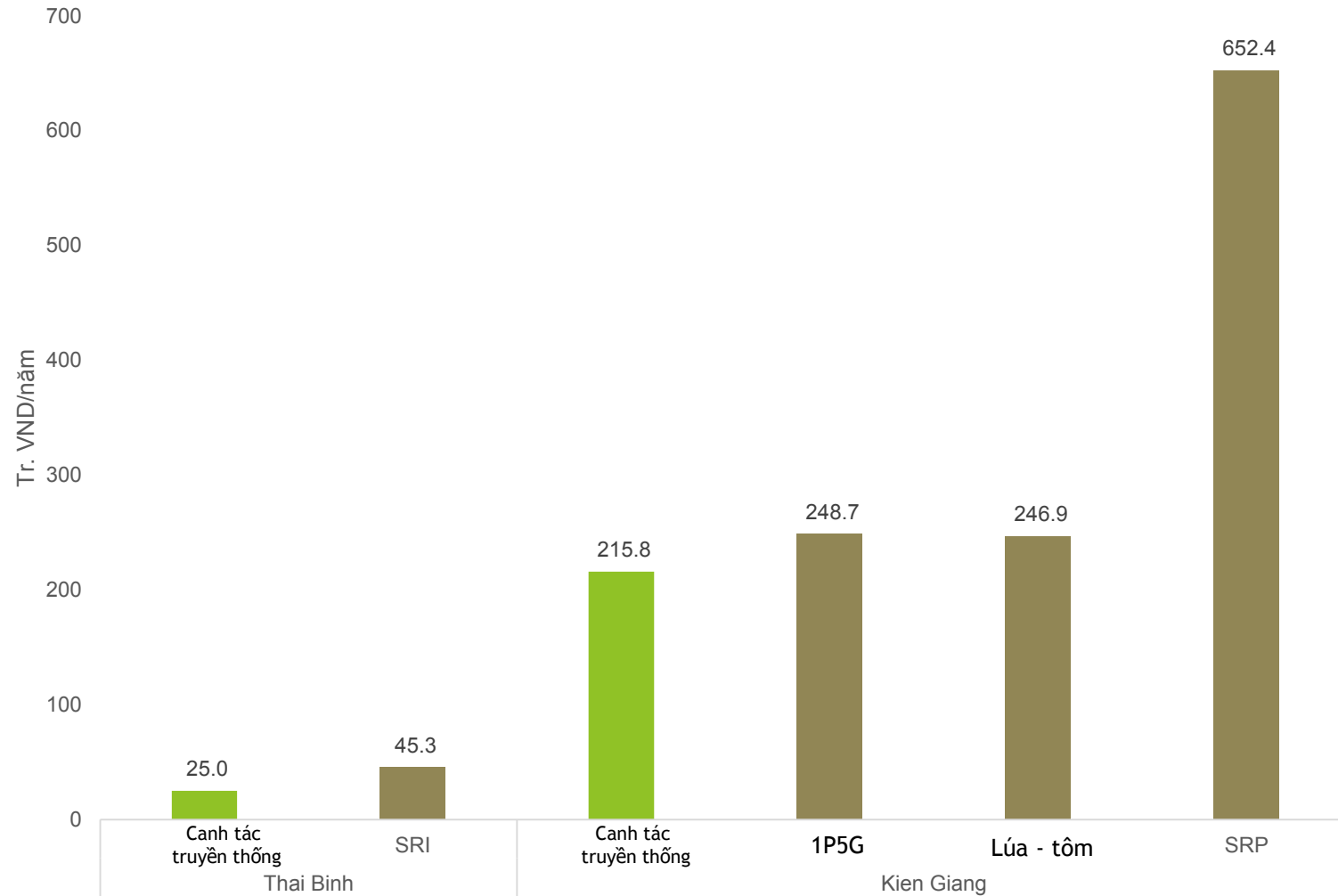
	Kiên Giang (ĐBSCL)	Thái Bình (ĐBSH)
Tập trung vào thảo luận nhóm (FGD) (5 -10 người tham gia (50% nữ- 50% nam))		
Một phải năm giảm (1M5R) - Ba giảm ba tăng (3R3I)	01	
SRP (mô hình sản xuất lúa gạo bền vững)	01	
Tôm lúa	01	
IPM (quản lý dịch hại)/SRI (thâm canh lúa cải tiến)		01
Mô hình truyền thống	01	01
Phỏng vấn người cung cấp thông tin chính (KII)		
DN vừa và nhỏ (SMEs), nhà cung ứng đầu vào, vv	15	3
Nông dân	50 (50% nữ)	10 (50% nữ)
Hợp tác xã/Nhóm	5	1



Tỷ lệ cơ giới hóa trong canh tác lúa theo các mô hình



Thu nhập từ trồng lúa của nông dân theo các mô hình



Vai trò của các bên tham gia (gồm cả ra quyết định) trong chuỗi giá trị lúa gạo từ góc độ giới – tỉnh Thái Bình

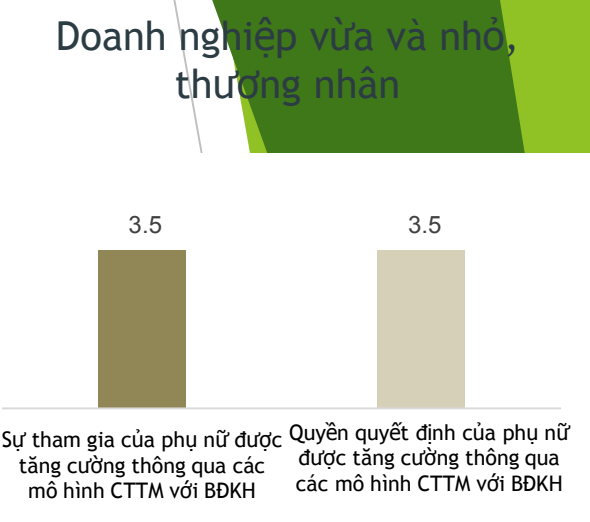
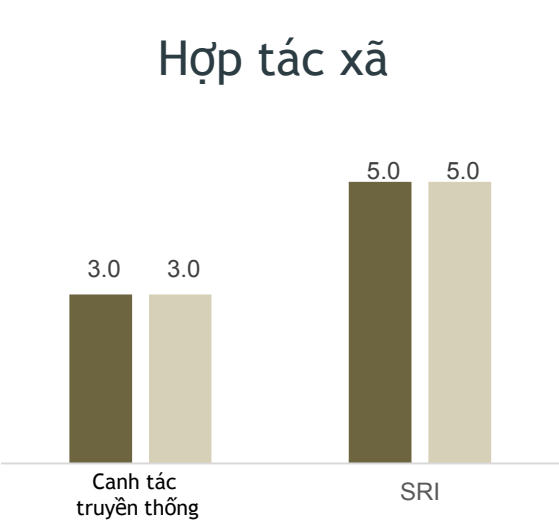
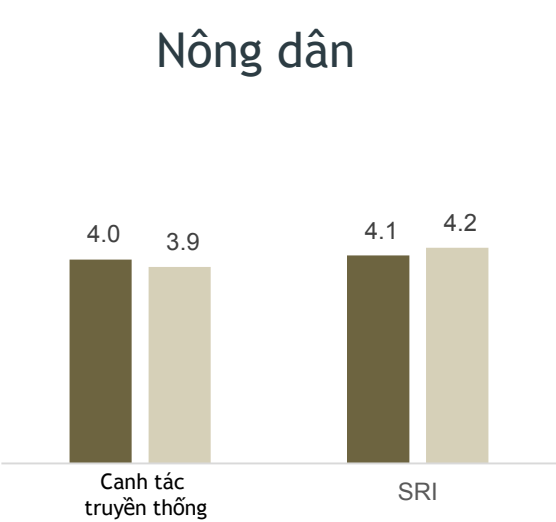
Công đoạn canh tác	Canh tác truyền thống		SRI	
	Nam giới	Nữ giới	Nam giới	Nữ giới
Chuẩn bị đất	60%	40%	43,8%	56,3%
Gieo trồng	13,8%	86,3%	19,8%	80,2%
Bón phân	23,9%	76,2%	37,7%	62,4%
Phun thuốc trừ sâu	54,6%	45,4%	42,5%	57,5%
Thu hoạch	66,7%	33,3%	25,7%	74,3%
Vận chuyển	83,6%	16,4%	53,6%	46,4%
Sấy	39,2%	60,8%	30,8%	69,2%
Khác (làm cỏ hoặc trồng)	0%	100%	0%	100%
Trung bình các công đoạn	42.7%	57.3%	31.7%	68.3%

Vai trò của các bên tham gia (gồm cả ra quyết định) trong chuỗi giá trị lúa gạo từ góc độ giới – tỉnh Kiên Giang

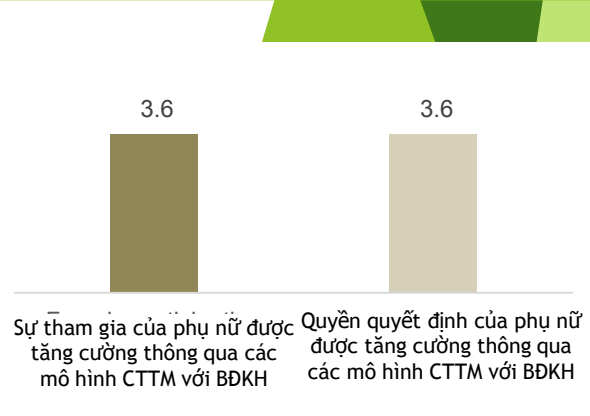
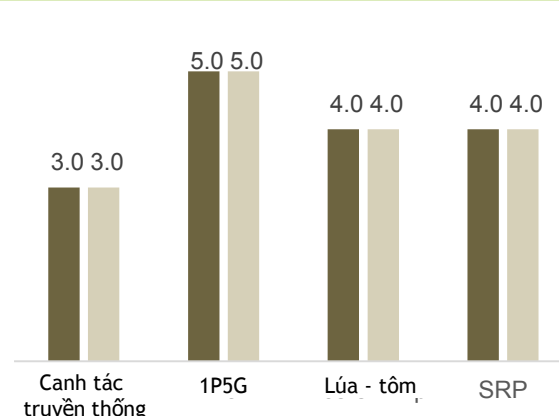
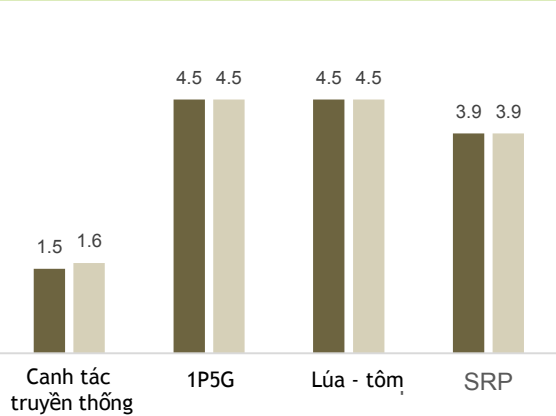
Công đoạn canh tác	Truyền thống		1P5G		Lúa- tôm		SRP	
	Nam giới	Nữ giới	Nam giới	Nữ giới	Nam giới	Nữ giới	Nam giới	Nữ giới
Chuẩn bị đất	-	-	-	-	70	30	100	0
Gieo trồng	81,1	18,9	61,1	38,9	82,5	17,5	86,7	13,3
Bón phân	92,2	7,8	66,5	33,5	96	4	99	1
Phun thuốc trừ sâu	95	5	96,7	3,3	93,3	6,7	100	0
Thu hoạch	100	0	-	-	-	-	80	20
Vận chuyển	100	0	-	-	100	0	-	-
Sấy	100	0	48,9	51,1	32,5	67,5	41,1	58,9
Khác (làm cỏ hoặc trồng)	66,7	33,3	40	60	55	45	0	100
Trung bình các công đoạn	90,7	9,3	62,6	37,4	75,6	24,4	72,4	27,6

Đánh giá của các bên tham gia về giới trong các mô hình sản xuất lúa thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu

MIỀN BẮC



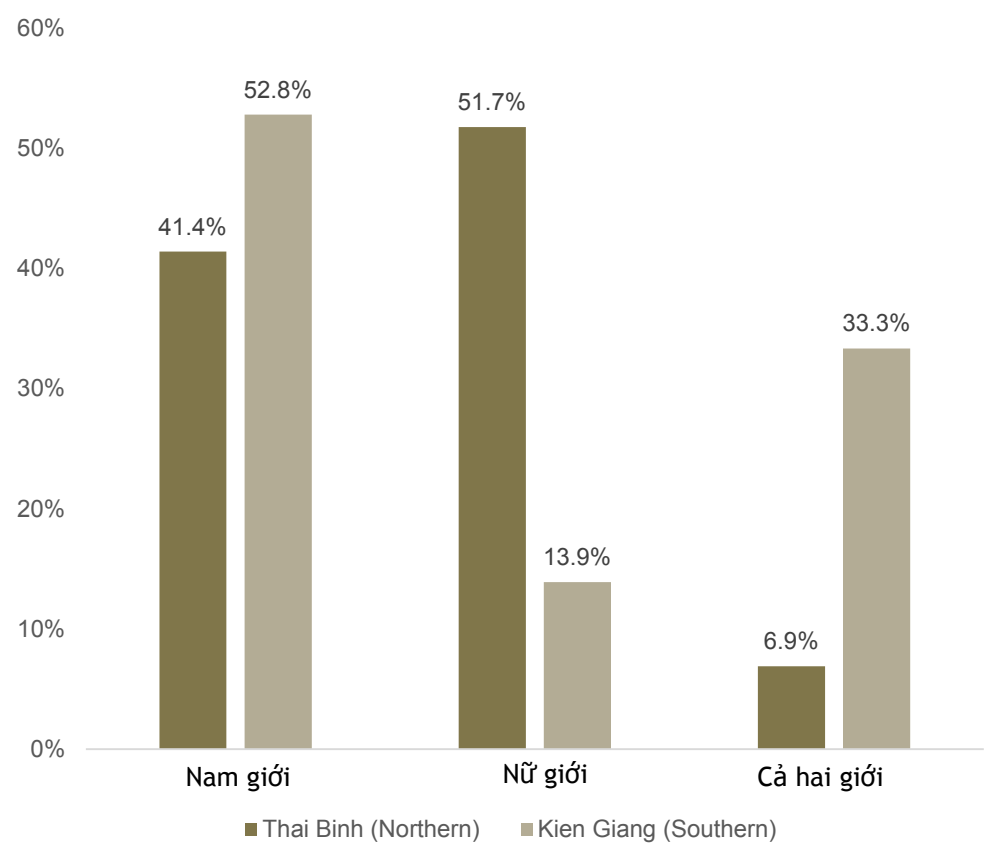
MIỀN NAM



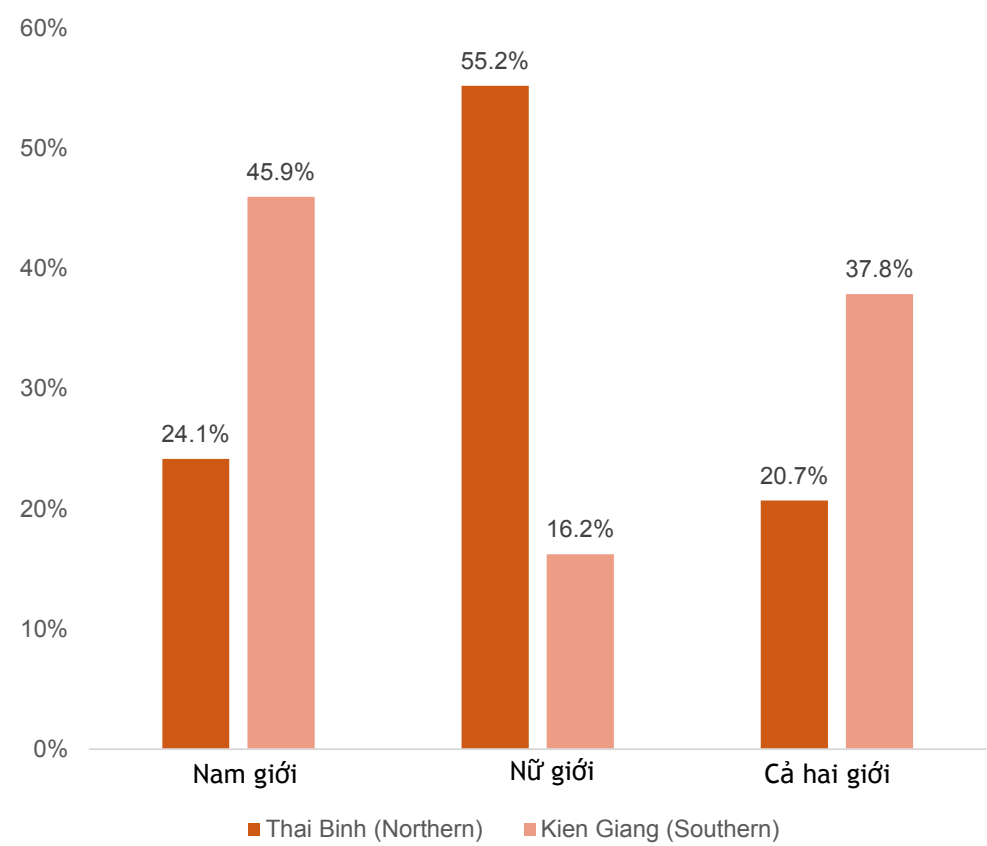
□ Hầu hết các bên tham gia **đồng ý** rằng mô hình thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu có thể tăng cường sự tham gia và quyền quyết định của phụ nữ trong việc trồng lúa (tỷ lệ phần trăm lớn hơn 3/5 điểm, nghĩa là xung quanh lựa chọn “Đồng ý”)

Quyền quyết định tham gia các nhóm nông dân và các phương thức sản xuất

Quyền quyết định của nông dân khi tham gia các nhóm nông dân



Quyền quyết định của nông dân về các phương thức sản xuất

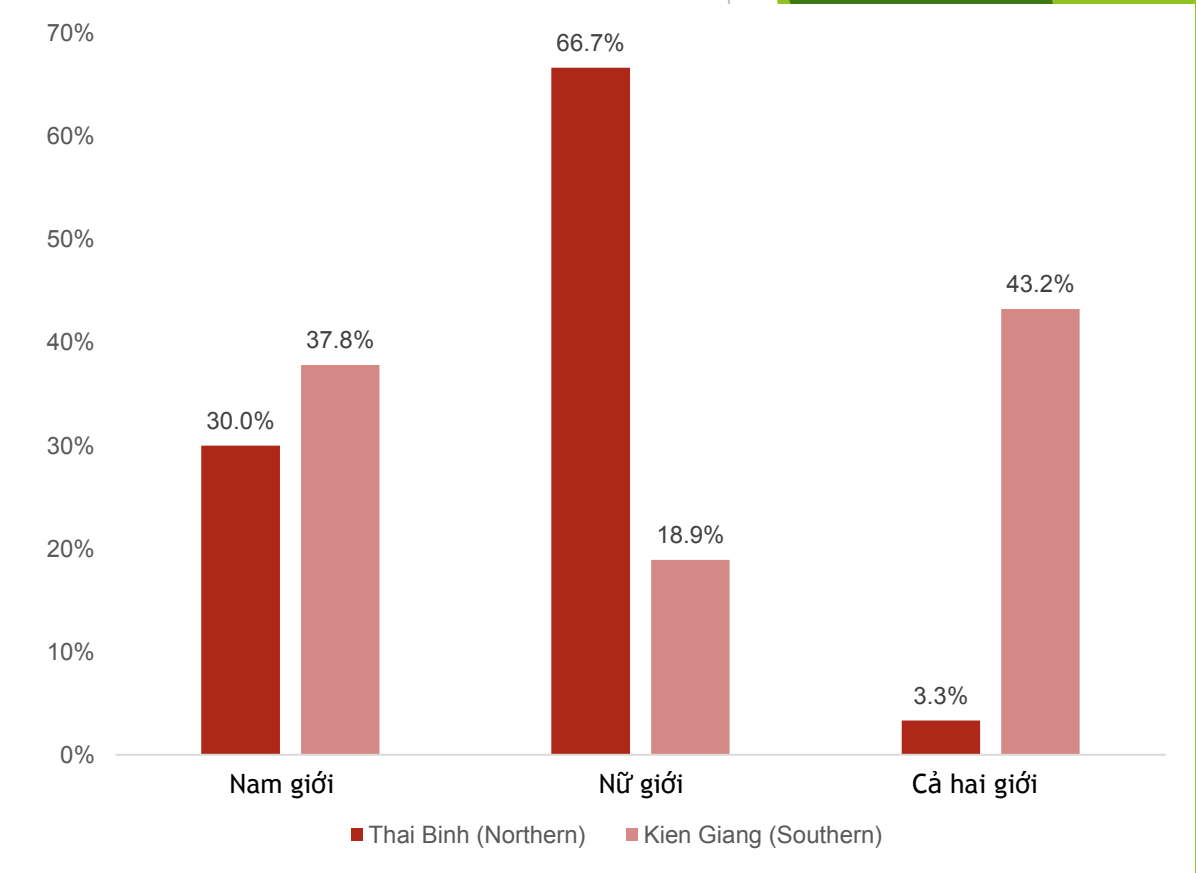


Quyền của giới đối với các nguồn lực sản xuất và giao tiếp xã hội

Quyền của giới trong giao tiếp xã hội

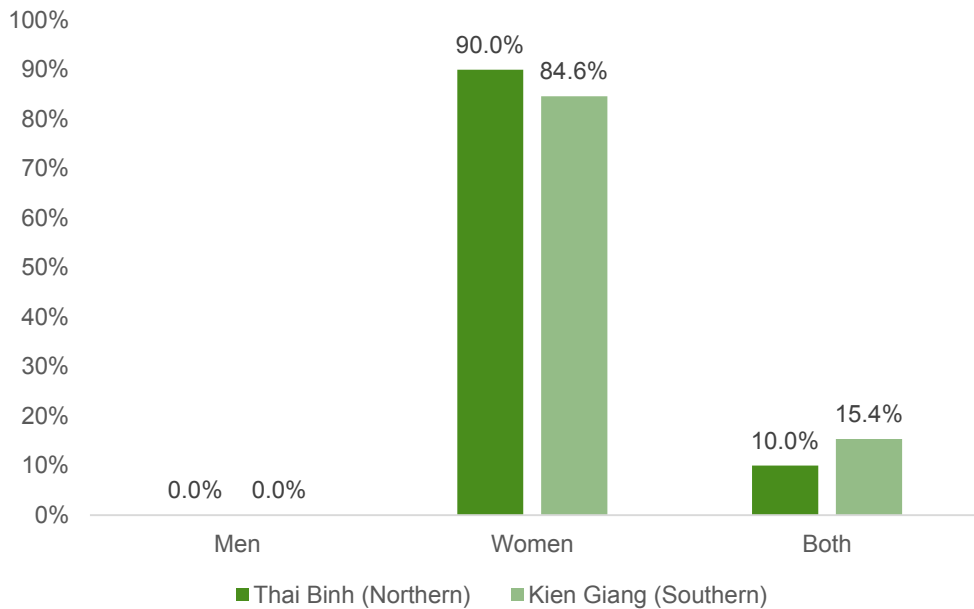
Giao tiếp	Nam giới	Nữ giới	Cả hai
Liên hệ với các thương nhân			
Thái Bình (Miền Bắc)	16,7%	63,3%	20,0%
Kiên Giang (Miền Nam)	59,0%	28,2%	12,8%
Thuê các dịch vụ cơ giới hóa			
Thái Bình (Miền Bắc)	27,6%	62,1%	10,3%
Kiên Giang (Miền Nam)	74,4%	17,9%	7,7%
Mua các nguyên liệu đầu vào			
Thái Bình (Miền Bắc)	14,3%	78,6%	7,1%
Kiên Giang (Miền Nam)	69,2%	12,8%	17,9%

Nông dân tham gia các khóa tập huấn theo giới tính

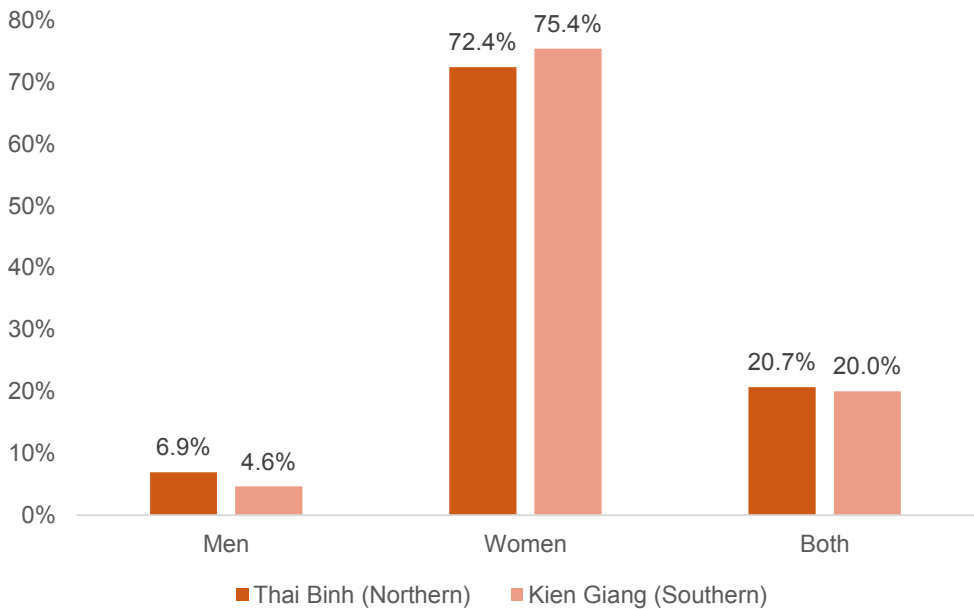


Quyền của giới đối với các nguồn lực tài chính

Quyền của nông dân trong giữ thu nhập từ lúa gạo



Sự tham gia của nông dân vào chi tiêu gia đình



Nông dân vay tín dụng để sản xuất lúa

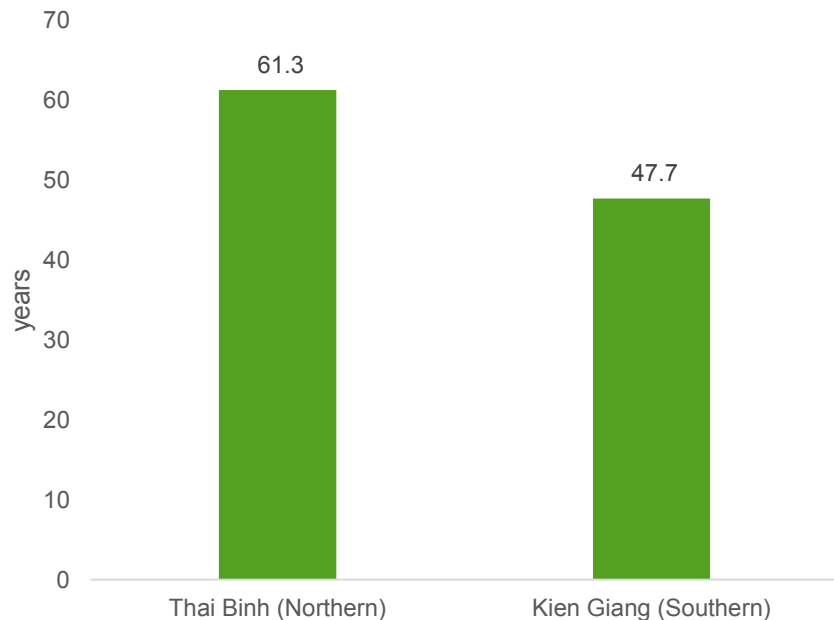
Vay tín dụng	Tỷ lệ vay	Nam giới	Nữ giới	Cả hai
Thái Bình (Miền Bắc)	33,3%	30,0%	70,0%	0,0%
Kiên Giang (Miền Nam)	75,0%	33,3%	20,0%	46,7%

Quyền của giới trong phân công lao động

Công việc hàng ngày khác	Nam giới	Nữ giới
Trồng cây khác		
Thái Bình (Miền Bắc)	32,1%	67,9%
Kiên Giang (Miền Nam)	54,0%	46,0%
Thủy sản		
Thái Bình (Miền Bắc)	17,5%	82,5%
Kiên Giang (Miền Nam)	91,4%	8,6%
Chăn nuôi		
Thái Bình (Miền Bắc)	21,5%	78,5%
Kiên Giang (Miền Nam)	35,0%	65,0%
Việc làm nông nghiệp		
Thái Bình (Miền Bắc)	25,0%	75,0%
Kiên Giang (Miền Nam)	50,0%	50,0%
Việc làm phi nông nghiệp		
Thái Bình (Miền Bắc)	76,1%	23,9%
Kiên Giang (Miền Nam)	95,0%	5,0%
Việc nhà		
Thái Bình (Miền Bắc)	11,1%	88,9%
Kiên Giang (Miền Nam)	3,6%	96,4%
Giáo dục/chăm sóc con cái		
Thái Bình (Miền Bắc)	27,6%	72,4%

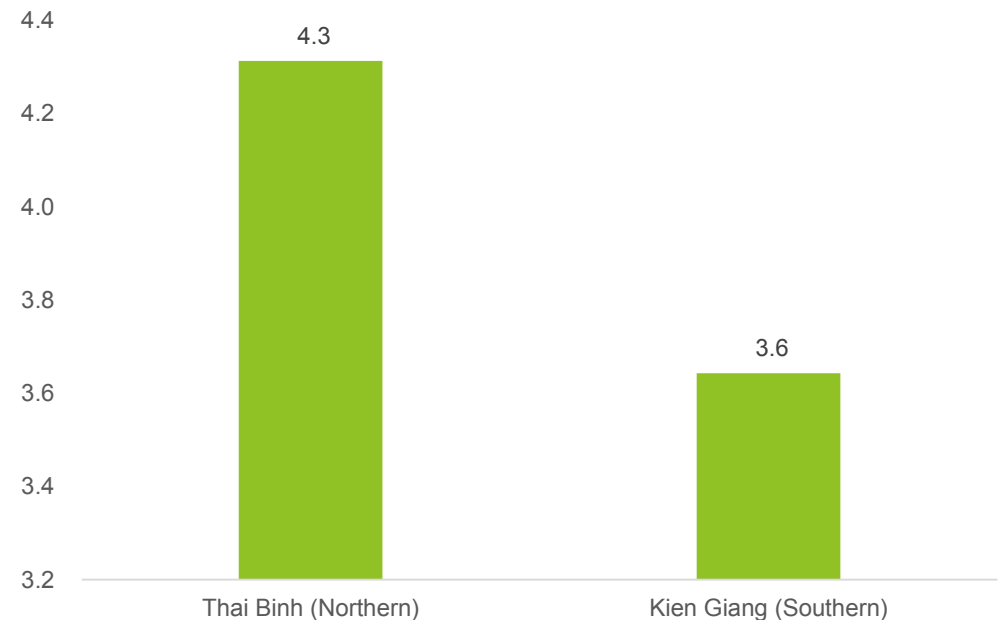
Chăm sóc sức khỏe cho lao động sản xuất lúa

Tuổi trung bình của nông dân trồng lúa



□ Nông dân càng lớn tuổi càng phải đối mặt với nhiều vấn đề về sức khỏe. Do vậy, nông dân cao tuổi miền Bắc thường có những nhận xét khắt khe hơn trong việc thiếu chăm sóc/hướng dẫn sức khỏe trong các khóa tập huấn

Ý kiến của nông dân về sự cần thiết của chăm sóc sức khỏe và hướng dẫn bảo vệ sức khỏe trong các lớp tập huấn

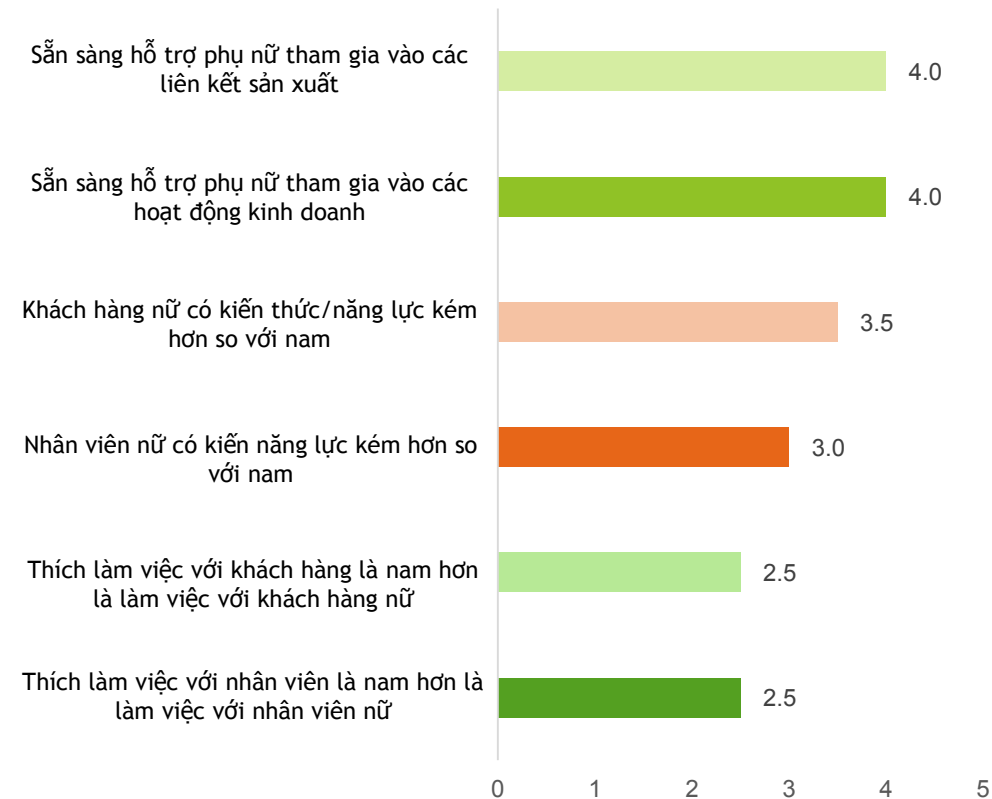


Ghi chú:

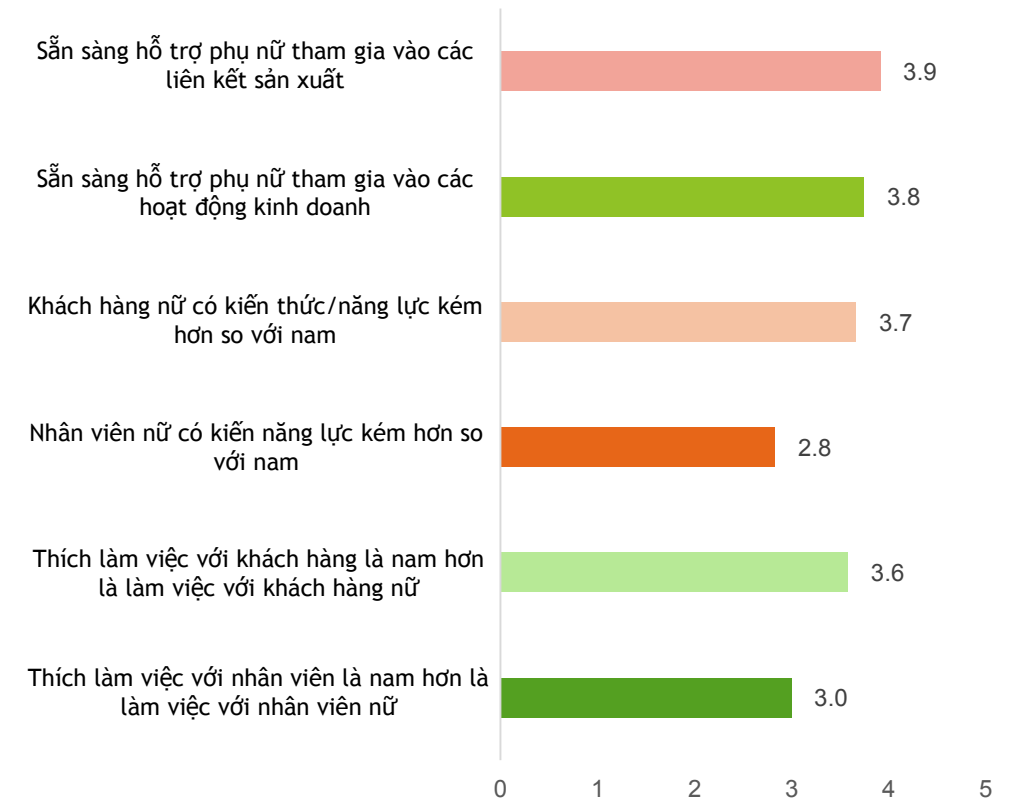
- Thái Bình: Chấm 4,3 điểm, có nghĩa là giữa “Đồng ý” và “Rất đồng ý” với nhận định “phụ nữ cần được hướng dẫn chăm sóc sức khỏe và bảo vệ sức khỏe nhiều hơn trong các khóa tập huấn”
- Kiên Giang: Đối với những nông dân trẻ tuổi hơn chút, phản hồi của họ là giữa “Không đồng ý cũng không phản đối” và “Phản đối”

Nhận thức của THƯƠNG NHÂN về ưa thích giới, khả năng giới và sự sẵn sàng hỗ trợ nữ giới

MIỀN BẮC



MIỀN NAM



Phát hiện chính

Ở cả hai vùng, mô hình thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu thu hút phụ nữ tham gia nhiều hơn so với mô hình truyền thống.

Phỏng vấn các tác nhân trong chuỗi giá trị thấy rằng vẫn còn tồn tại các định kiến về giới, điều đó thể hiện vai trò cụ thể của giới đối với nhận thức và quyền quyết định trong canh tác lúa và thậm chí trong kinh doanh lúa gạo.

Lao động nữ thiếu thông tin về các cơ hội việc làm phi nông nghiệp và bất bình đẳng trong việc tiếp cận các khóa tập huấn nghề nghiệp, trao đổi và thảo luận về cơ hội việc làm.

Ở miền Bắc, các thành viên trong gia đình chia sẻ thông tin về hoạt động sản xuất và kinh tế của hộ gia đình (vd: tín dụng), nhưng việc đưa ra quyết định vay tín dụng cho sản xuất lúa thường là do phụ nữ (70% câu trả lời là phụ nữ). Ở miền Nam, quyết định về vay vốn được cả hai giới bàn bạc và cùng quyết định.

Phụ nữ miền Bắc thường phải đảm nhiệm nhiều công việc trong cuộc sống thường ngày hơn phụ nữ miền Nam.

Những tác động tiêu cực của môi trường làm việc và dư lượng hóa chất đến sức khỏe lao động nữ vẫn chưa được quan tâm đúng mức, chưa được tuyên truyền thông qua tập huấn các dịch vụ công và hoạt động cộng đồng

Khuyến nghị

- “ Tăng cường tập huấn về ứng dụng các mô hình thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu, từ đó tăng thu nhập cho nông dân trong bối cảnh biến đổi khí hậu.
- “ Việc áp dụng cơ giới hóa cũng cần được chú trọng để nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm bớt sức lao động của con người, chắc chắn giúp phụ nữ có thêm thời gian tận hưởng cuộc sống hoặc kiếm thêm thu nhập từ các hoạt động sản xuất khác.
- “ Các hoạt động hỗ trợ tạo việc làm (phi nông nghiệp) tại địa phương cũng cần được quan tâm hơn nữa để giúp người nông dân có thêm thu nhập.
- “ Tiến hành các chiến dịch truyền thông xã hội để hỗ trợ thêm sự tham gia của lao động gia đình vào các khóa tập huấn nâng cao năng lực, đặc biệt là ở miền Bắc.
- “ Xây dựng các hoạt động nâng cao năng lực cho Hội phụ nữ gắn với chuyển giao mô hình thông minh thích ứng BĐKH, đào tạo nghề, v.v.
- “ Về sức khỏe của người sản xuất, cần hỗ trợ tham gia bảo hiểm xã hội + nâng cao nhận thức và thuyết phục doanh nghiệp đầu tư nhiều hơn cho phát triển cộng đồng.



CẢM ƠN!